

Số: **339** /BC-UBND

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Phần I

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Năm 2020 – năm cuối của kỳ kế hoạch 5 năm 2016-2020, năm tổ chức Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và nhiều ngày lễ kỷ niệm lớn, Thành phố Hà Nội thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp hơn so với dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đối tác lớn trên thế giới và trong khu vực ngày càng gay gắt. Xung đột thương mại và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Đặc biệt, từ đầu năm 2020, đại dịch Covid-19 đã xuất hiện và bùng phát trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng rất nặng nề đến tất cả các lĩnh vực KTXH, dẫn đến tình trạng suy thoái kinh tế thế giới nghiêm trọng nhất kể từ sau Đại khủng hoảng 1929-1933.

Thế và lực của đất nước ngày càng lớn mạnh sau 35 năm đổi mới, tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những hạn chế, bất cập nội tại. Thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là đại dịch Covid-19 và lũ lụt, sạt lở ở các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên đã tác động ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất và đời sống người dân. Đối với thành phố Hà Nội, nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng; nhiều lao động thiếu hoặc mất việc làm, giảm sâu thu nhập; nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh bị ngưng trệ. Ngoài ra, dịch tả lợn Châu Phi, các vấn đề về ô nhiễm môi trường, tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp... Dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cố gắng, đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, dịch bệnh Covid-19 đã cơ bản khống chế, Thành phố đã tập trung thực hiện “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch bệnh với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, vừa phát triển KTXH và đã đạt được những kết quả cơ bản, cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Thành phố đã triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. UBND Thành phố đã ban hành: Chương trình hành động số 07/CTr-UBND ngày 09/01/2020 với 136 nhiệm vụ; Chương trình công tác số 21/CTr-UBND ngày 30/01/2020 với 285 nhiệm vụ trọng tâm; Kế hoạch

số 59/KH-UBND ngày 13/03/2020 về kiểm tra công tác giao kế hoạch KTXH và dự toán ngân sách năm 2020 của các đơn vị; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 06/7/2020 của HĐND Thành phố về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế, xã hội, thu chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2020 của thành phố Hà Nội...

Thường trực Thành ủy đã chủ trì làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách; đồng thời tạo sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH của Thành phố năm 2020 và giai đoạn tiếp theo.

2. Quán triệt, thực hiện nghiêm Lời kêu gọi của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 03/4/2020 của Thành ủy về phòng và chống dịch Covid-19. Thực hiện hỗ trợ các đối tượng được hưởng chế độ theo các nghị quyết của Chính phủ: số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 về chế độ đặc thù trong phòng chống dịch bệnh Covid-19; số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19... Thực hiện nghiêm các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Thành phố đã chủ động, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và xã hội trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Ban chỉ đạo của Thành phố nắm chắc tình hình, chỉ đạo thường xuyên, liên tục, sát sao công tác phòng, chống dịch theo các cấp độ, kịp thời xử lý ngay những vấn đề phát sinh. Dịch Covid-19 được khống chế và sớm thiết lập “trạng thái bình thường mới” để tập trung thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phát triển KTXH.

3. Chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, nhất là dịp Tết Nguyên đán và ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

4. Giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội, công tác quốc phòng địa phương. Đồng loạt ra quân tổng kiểm soát phương tiện giao thông. Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống cháy nổ. Chỉ đạo theo dõi, nắm chắc tình hình, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo quản lý tốt các hoạt động lễ hội gắn với phòng chống lây lan dịch Covid-19.

5. Duy trì tốt hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, thông tin liên lạc; đảm bảo điện, nước, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường, chiếu sáng và chỉnh trang đô thị, nhất là dịp Tết Nguyên đán; phát động Tết trồng cây, trồng và duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ. Tăng cường công tác quản lý và phát triển nhà, quản lý đất đai, trật tự xây dựng. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị, thành phố thông minh; chỉ đạo khẩn trương thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2020 ngay từ đầu năm. Ban hành và thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 02/5/2020 về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020.

6. Tiếp tục tăng cường và mở rộng quan hệ quốc tế, thúc đẩy đối ngoại toàn diện. Lãnh đạo Thành phố tiếp và làm việc với các đoàn ngoại giao, đại sứ quán về đẩy mạnh hợp tác phát triển trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa...; trao đổi, hỗ trợ về phòng, chống dịch Covid-19; vị thế của Thủ đô từng bước được nâng cao.

Chủ động, tích cực trao đổi, làm việc với các Bộ ngành Trung ương về các cơ chế, chính sách thúc đẩy KTXH Thủ đô phát triển và tháo gỡ khó khăn trong ngành, lĩnh vực để thúc đẩy phát triển KTXH.

II. Kết quả đạt được chủ yếu năm 2020

1. Thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả

- Thành phố đã quán triệt, thực hiện nghiêm Lời kêu gọi của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và xã hội trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Nhiều giải pháp tổng hợp để phòng, chống dịch bệnh được thực hiện¹. Tổ chức tốt việc xét nghiệm và cách ly các ca nghi nhiễm, lũy tích đến ngày 25/11 là 37,4 nghìn người được cách ly và gần 100 nghìn mẫu xét nghiệm RT-PCR. Đặc biệt trong đợt dịch thứ 3 đã thực hiện cách ly chặt chẽ và lấy mẫu xét nghiệm đối với tất cả các trường hợp nhập cảnh vào Hà Nội và những người từ Đà Nẵng về (73.499 người); cách ly, theo dõi tại cộng đồng gần 73 nghìn người. Đến ngày 25/11, lũy tích trên địa bàn Thành phố có 171 ca nhiễm Covid-19 (không có người tử vong), trong đó 50 ca sau ngày 25/7 (11 ca ngoài cộng đồng, 39 ca được cách ly ngay khi nhập cảnh). Đến nay, đã qua 100 ngày trên địa bàn không ghi nhận thêm ca nhiễm ngoài cộng đồng, đại dịch Covid-19 bước đầu cơ bản được kiểm soát.

- Thành phố đã thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19, về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19... Đã chỉ đạo tập trung thực hiện quyết liệt một số giải pháp trong quản lý đầu tư, xây dựng để nâng cao hiệu quả đầu tư công, hỗ trợ doanh nghiệp, nhân dân, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội do tác động của dịch bệnh Covid-19.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cân đối lớn về kinh tế

- Cân đối thu – chi ngân sách được đảm bảo. Tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện 279.359 tỷ đồng, đạt 100,2% dự toán HĐND Thành phố giao, tăng 3,5% so với thực hiện năm 2019; trong đó:

+ Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước thực hiện 17.759 tỷ đồng, đạt 96,5% dự toán, bằng 93,8% so với thực hiện năm 2019.

+ Thu từ dầu thô ước thực hiện 2.500 tỷ đồng, đạt 119% dự toán, bằng 75,6% so với thực hiện năm 2019.

+ Thu nội địa (không kể dầu thô) ước thực hiện 259.100 tỷ, đạt 100,3% dự toán, tăng 4,6% so với thực hiện năm 2019.

- Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 87.461,9 tỷ đồng, đạt 84,7% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm (đạt 91,5% dự toán điều chỉnh), trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển 40.743,9 tỷ đồng, đạt 90,7% dự toán giao đầu năm (đạt 93,0% so với dự toán sau điều chỉnh, cắt giảm).

+ Chi thường xuyên 46.045,5 tỷ đồng, đạt 95,1% dự toán giao đầu năm (đạt 99,3% so với dự toán sau cắt giảm).

- Tăng trưởng tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 8,0%. Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai các gói tín dụng ưu đãi lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, tạm thời giữ nguyên nhóm nợ đối với các

khoản vay theo quy định và xem xét cho khách hàng vay vốn để duy trì sản xuất kinh doanh. Vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn cả năm ước đạt 3,96 triệu tỷ đồng, tăng 12,91% so với thời điểm 31/12/2019; tổng dư nợ ước đạt 2,32 triệu tỷ đồng, tăng 9,85% so với thời điểm 31/12/2019.

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, giao thương ngưng trệ, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 16,2 tỷ USD, tăng 3,5%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 30,3 tỷ USD, giảm 4,2%.

- Giá tiêu dùng được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả năm 2020 ước tăng khoảng 2,73% - 2,79% (năm 2019 tăng 3,77%).

2.2. Mặc dù bị tác động bởi dịch Covid-19, kinh tế vẫn duy trì tăng trưởng

Lãnh đạo Thành phố đã tích cực làm việc với các Bộ, ngành để tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách; đồng thời chỉ đạo sâu sát các Sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã thực hiện hiệu quả các giải pháp khắc phục khó khăn, phục hồi tăng trưởng. Kinh tế phục hồi khá nhanh sau hai đợt thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19, khi tháng 4 các chỉ số tăng trưởng giảm sâu, sau đó nhanh chóng lấy lại đà tăng trưởng từ tháng 5; tháng 8, một số chỉ tiêu giảm so tháng 7 nhưng không giảm nhiều, từ tháng 9 sau đó đã lấy lại đà tăng trưởng. Thành phố tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển KTXH trong quý IV. Kết quả, GRDP quý IV tăng trưởng bứt phá so với các quý trước (quý I tăng: 4,43%; quý II tăng 2,41%; quý III tăng 3,31% và quý IV tăng 5,51%); tính chung GRDP năm 2020 ước tăng 3,94% - cao gấp khoảng 1,5 lần mức tăng của cả nước, trong đó: dịch vụ tăng 3,10%, công nghiệp tăng 5,64%, xây dựng tăng 8,66%, nông nghiệp tăng 4,20%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,15%. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực cụ thể như sau (*xem Phụ lục 2*):

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản Quý III và ước Quý IV tăng cao (tương ứng đạt 7,17% và 7,35%) đã bù đắp cho Quý I và Quý II; bình quân cả năm tăng 4,20% và đóng góp 0,09 điểm % tốc độ tăng GRDP. Nông nghiệp tăng cao hơn mức tăng chung và cao hơn năm 2019 chủ yếu do tái đàn lợn nhanh và năng suất hai vụ lúa chiêm, lúa mùa và tổng đàn lợn, gia cầm và đàn đại gia súc đều tăng so với cùng kỳ.

- Công nghiệp và Xây dựng quý I tăng cao (6,86%) và dự kiến Quý IV đạt 7,50% đã bù đắp cho Quý II và III; tính chung cả năm ước tăng 6,76% và đóng góp 1,51 điểm % tốc độ tăng GRDP.

- Ngành dịch vụ Quý IV ước tăng khá, đạt 4,87% đã bù đắp cho Quý II và III; lũy kế cả năm tăng 3,10% và đóng góp 1,97 điểm % tốc độ tăng GRDP.

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp Quý I và ước Quý IV tăng cao (tương ứng tăng 4,59% và 4,35%) nên bình quân cả năm tăng 3,15% và đóng góp 0,37 điểm % tốc độ tăng GRDP.

2.3. Tình hình hoạt động các ngành, lĩnh vực

a) Sản xuất công nghiệp

- Các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp được tích cực triển khai: chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai 19 cụm công nghiệp đã có

quyết định thành lập. Tiếp tục thẩm định 09 cụm công nghiệp, trong đó: đã hoàn thành thẩm định, lựa chọn chủ đầu tư 05 cụm; đề nghị bổ sung quy hoạch 04 cụm còn lại.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 4,45% so với năm trước, trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,3%, cơ cấu chiếm trên 90% ngành công nghiệp; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5,82%; ngành cung cấp nước và xử lý rác, nước thải tăng 5,5%; ngành khai khoáng giảm 12,48%.

b) Thương mại, dịch vụ

- Đã thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn cung, đồng thời kiểm soát giá cả những đợt cao điểm như Tết nguyên đán², đợt giãn cách xã hội do dịch Covid-19, nhất là các mặt hàng thiết yếu: đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa, đảm bảo dự trữ tối thiểu trong 03 tháng của Quý II/2020, 03 tháng của Quý III/2020 với tổng trị giá hàng hóa khoảng 388.000 tỷ đồng với 17 mặt hàng, đồng thời xây dựng phương án dự trữ thêm một lượng hàng hóa phục vụ các tỉnh thành phố trong vùng Đồng bằng Bắc Bộ; thành lập các tổ nắm bắt thông tin thị trường hàng hóa, tổ điều phối hàng hóa ứng phó với dịch Covid... Thực hiện tốt kích cầu thương mại, các hội chợ, triển lãm và các hoạt động liên kết vùng, hỗ trợ quảng bá, kết nối cung – cầu hàng hóa giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố.

- Chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã chủ động xây dựng phương án, kịch bản đảm bảo hàng hóa và thành lập tổ điều phối hàng hóa khi trên địa bàn ứng phó với dịch Covid-19; rà soát lại phương án đảm bảo dự trữ lượng hàng hóa, chủ động ký kết với các đơn vị phân phối để đảm bảo nhu cầu hàng hóa cho nhân dân; hỗ trợ cung cấp danh sách 2.156 địa điểm chưa sử dụng (nhà văn hóa, trung tâm TDTT...) giúp các doanh nghiệp có thể mở thêm kho hàng dự trữ hàng hóa và bán lưu động khi cần thiết... để các quận, huyện, thị xã chủ động kết nối, đảm bảo dự trữ, phân phối hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai Đề án “Quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025”. Trên địa bàn Thành phố hiện có 02 trung tâm logistics đang hoạt động (Trung tâm logistics Hateco tại khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, diện tích 12ha; Trung tâm logistics đường sắt Yên Viên tại ga Yên Viên, huyện Gia Lâm); 03 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dịch vụ logistics đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư; 09 dự án đang được nhà đầu tư đề xuất và đang hoàn thiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Duy trì hoạt động hệ thống thương mại: 142 siêu thị, 28 trung tâm thương mại, 1.700 cửa hàng tiện lợi, 455 chợ³, và hơn 11,4 nghìn trang web, thương mại điện tử. Triển khai các kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó đã ban hành kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) giai đoạn 2020-2025...

- Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán ra và doanh thu dịch vụ ước đạt 3.045 nghìn tỷ đồng, tăng 7,3%, trong đó: Thương mại 2.394 nghìn tỷ đồng, tăng 8,3%; dịch vụ 593,4 nghìn tỷ đồng, tăng 7,3%; khách sạn nhà hàng 51,6 nghìn tỷ đồng, giảm 16,3%; du lịch lữ hành 6,1 nghìn tỷ đồng, giảm 49,5%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 583,3 nghìn tỷ đồng, tăng 2,4%.

- Du lịch chịu tác động mạnh bởi dịch Covid-19, tổng lượng khách du lịch đến Thành phố giảm sâu so với cùng kỳ. Ước tính năm 2020, tổng lượng khách du lịch

đến Hà Nội đạt khoảng 8,65 triệu lượt khách, giảm 70% so với năm 2019, trong đó: khách quốc tế ước đạt 1,11 triệu lượt, giảm 84,2% so với năm 2019; lượng khách nội địa ước đạt 7,54 triệu lượt, giảm 65,6%. Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 28,02 nghìn tỷ đồng, giảm 73% so với năm 2019 (tương đương giảm 75,79 nghìn tỷ đồng). Công suất sử dụng phòng khách sạn bình quân đạt 28,2%, giảm 41,7%.

c) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Vụ lúa xuân năm nay toàn Thành phố đã gieo trồng được 86,9 nghìn hecta, giảm 4,1% cùng kỳ; lúa Xuân sinh trưởng tốt, năng suất đạt 59,67 tạ/ha, tăng 0,9 tạ/ha; tổng sản lượng đạt 518,5 nghìn tấn, giảm 2,6%. Tính chung cả vụ Đông - Xuân, diện tích cây hàng năm khác gồm: ngô 10,4 nghìn ha, giảm 13,8%; khoai lang 1,7 nghìn ha, giảm 14,7%; đậu tương 2,1 nghìn ha, giảm 27,9%; lạc 1,8 nghìn ha, giảm 8,0%; rau 23 nghìn ha, giảm 1,2%; đậu 334 ha, giảm 18,2%.

- Vụ mùa năm nay, toàn Thành phố đã gieo cấy được 78,7 nghìn ha lúa mùa, bằng 97,1% cùng kỳ năm trước; 3.451 ha ngô, bằng 95,7%; 258 ha khoai lang, bằng 81,9%; 494 ha đậu tương, bằng 94,6%; 538 ha lạc, tăng 22,6%; 9.259 ha rau, bằng 97,6%; 274 ha đậu, đổi các loại bằng 74,3%. Hiện trà lúa sớm bắt đầu cho thu hoạch, trà muộn đang trong giai đoạn trổ bông. Năng suất lúa mùa ước đạt 56,21 tạ/ha, tăng 2,34 tạ/ha, tương đương tăng 4,3% so với cùng kỳ năm 2019; sản lượng lúa mùa ước đạt 442,4 nghìn tấn, tăng 1,3% so vụ mùa năm trước.

- Chăn nuôi trâu, bò ổn định và không có dịch bệnh lớn xảy ra; ước tính đến cuối năm: Đàn trâu có 25,0 nghìn con, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm 2019; đàn bò 129,7 nghìn con, tăng 0,6%. Đàn gia cầm phát triển khá, góp phần thay thế thiếu hụt nguồn cung thịt lợn; quy mô đàn khoảng 39,8 triệu con, tăng 9,0% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng đạt 155 nghìn tấn, tăng 24,8% so với cùng kỳ. Chăn nuôi lợn vẫn còn nhiều khó khăn do nguồn cung giống hạn chế, giá con giống cao ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động tái đàn của các cơ sở chăn nuôi; quy mô đàn khoảng 1,4 triệu con, tăng 29,9% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 212,9 nghìn tấn, giảm 17,7%.

- Lâm nghiệp và thủy sản cơ bản thuận lợi; diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 190 ha, giảm 4,5%; diện tích rừng trồng được chăm sóc đạt 1.848 ha, tăng 0,2%; sản lượng thủy sản năm 2020 ước đạt 117,1 nghìn tấn, tăng 4,0%.

- Thực hiện tốt công tác điều tiết nước phục vụ sản xuất, đảm bảo cung cấp nước cây trồng vụ xuân trong khung thời vụ. Tiếp tục triển khai các dự án tu bổ, duy tu bảo dưỡng đê điều thường xuyên, dự án xử lý kè. Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các vi phạm bảo vệ công trình thủy lợi theo kế hoạch. Lũy kế từ đầu năm đã phát hiện 47 vụ vi phạm pháp luật về đê điều; hoàn thành xử lý 37 vụ (trong đó 30 vụ từ các năm trước, 07 vụ của năm 2020).

- Triển khai xây dựng các phương án phòng chống thiên tai, phòng chống úng ngập khu vực ngoại thành, phương án đảm bảo an toàn cho các công trình trọng điểm trong mùa mưa năm 2020. Chỉ đạo các địa phương thống kê về nguồn nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, hệ thống thông tin và các nguồn lực khác trong công tác phòng, chống thiên tai; xây dựng, cập nhật phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; theo dõi, cập nhật số liệu về thời tiết khí tượng thủy văn phòng, chống thiên tai năm 2020 theo quy định.

2.4. Thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp

- Tập trung chỉ đạo, đơn đốc hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp từ khâu đăng ký kinh doanh đến triển khai dự án và tháo gỡ khó khăn; đồng thời rà soát các dự án có sử dụng đất chậm triển khai, tạo môi trường đầu tư lành mạnh và bình đẳng trong tiếp cận đất đai. Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện các chính sách của Thành phố về cải thiện môi trường đầu tư⁴, khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh thành công ty... Xây dựng danh mục dự án kêu gọi viện trợ phi Chính phủ nước ngoài giai đoạn 2020-2025. Tổ chức thành công Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động, đảm bảo an sinh xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19. Thực hiện các chính sách chính sách hỗ trợ nhằm hạn chế tác động xấu của dịch bệnh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phục hồi sản xuất kinh doanh, cũng như đảm bảo an sinh xã hội số tiền khoảng 3.930 tỷ đồng giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, điều chỉnh mức giảm trừ thuế thu nhập cá nhân; khoảng 14.365 tỷ đồng tiền thuế và tiền thuê đất được gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ (8.418 tỷ đồng thuế TNDN; 4.849 tỷ đồng thuế GTGT; 1.025 tỷ đồng tiền thuê đất và 73 tỷ thuế của hộ kinh doanh).

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 của Hà Nội đạt 68,8 điểm (tăng 3,4 điểm so với năm trước), duy trì vị trí thứ 9/63 tỉnh, thành phố. Trong 10 chỉ số thành phần PCI, có 08 chỉ số cải thiện tăng hạng (một số chỉ số cải thiện đáng kể như: “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin” tăng 19 bậc, xếp thứ 36/63; “Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất” tăng 15 bậc, xếp thứ 41/63); có 01 chỉ số giữ nguyên vị trí (“Đào tạo lao động” xếp thứ 4/63); 01 chỉ số giảm hạng (“Chi phí gia nhập thị trường” giảm 04 bậc, nhưng vẫn trong top 10/63 tỉnh, thành phố). Kết quả này tiếp tục khẳng định chủ trương nhất quán về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của Thành phố.

- Triển khai tổ chức Hội nghị “Hà Nội 2020 - hợp tác và phát triển” (ngày 27/6) ngay sau khi dịch Covid-19 được khống chế và thiết lập “trạng thái bình thường mới” nhằm thu hút đầu tư, phục hồi và thúc đẩy kinh tế phát triển. Đây là hội nghị quy mô lớn, chưa từng có trong bối cảnh dịch Covid-19 trên thế giới còn diễn biến phức tạp, thể hiện ý chí, bản lĩnh của lãnh đạo Thành phố và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Dự kiến năm 2020, Thành phố thu hút trên 4 tỷ USD; thu hút đầu tư trong nước đạt trên 145 nghìn tỷ đồng bao gồm dự án cấp mới và điều chỉnh tăng vốn; doanh nghiệp thành lập mới ước trên 25 nghìn, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn lên trên 322 nghìn doanh nghiệp. Tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng được duy trì 100%, đảm bảo chất lượng và đúng hạn.

2.5. Điều hành tài chính, ngân sách hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thường xuyên và cấp bách, đảm bảo nguồn vốn chi đầu tư phát triển và phòng, chống, khắc phục khó khăn do tác động của dịch Covid-19

- Thực hiện dự toán ngân sách năm 2020, Thành phố tiếp tục triển khai nhiệm vụ tài chính - ngân sách trong bối cảnh chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 trọng tâm là thực hiện các giải pháp điều hành tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020: Quyết định 02 đợt điều chỉnh giảm dự toán ngân sách cấp Thành phố;

phân bổ các khoản điều hành tập trung cho các nhiệm vụ đã được xác định nhưng chưa phân bổ chi tiết; bổ sung kinh phí phòng chống dịch bệnh Covid-19; hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh mới phát sinh; phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ liên kết với tỉnh bạn, kinh phí hỗ trợ ngành dọc...

- Triển khai xây dựng dự toán năm 2021, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm và kế hoạch tài chính trung hạn 05 năm 2021-2025.

- Chỉ đạo thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm (34 dự án), bồi thường, hỗ trợ GPMB (60 dự án), đấu giá quyền sử dụng đất (19 khu đất). Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố đã thẩm định phương án giá đất cụ thể làm căn cứ thu tiền sử dụng đất, nghĩa vụ tài chính bổ sung do điều chỉnh quy hoạch, tiền thuê đất trả 01 lần của 43 dự án, tổng tiền sử dụng đất trên 12.000 tỷ đồng.

- Công tác sắp xếp, cổ phần hóa tại các doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp: Đã phê duyệt kế hoạch và thực hiện các bước theo quy trình cổ phần hóa đối với 12 doanh nghiệp; rà soát đề trình Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh hình thức chuyển đổi đối với 01 doanh nghiệp; đã hoàn thành thoái vốn nhà nước tại 01/28 doanh nghiệp theo kế hoạch năm 2020 với tổng giá trị thực tế thu được là 72,9 tỷ đồng, tăng 65,4 tỷ đồng so với giá trị sổ sách. Thoái vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước tại các doanh nghiệp khác được 29 doanh nghiệp, còn 38 doanh nghiệp chưa hoàn thành.

- Sắp xếp lại, xử lý tài sản công: Tổ chức xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý 02 cơ sở nhà, đất của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới; điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý 01 cơ sở nhà, đất của Trường trung cấp nghề giao thông công chính thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội; xem xét điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý 01 cơ sở nhà đất của Công ty cổ phần cơ điện Giảng Võ; điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý và phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị Hà Nội. Tổng hợp đề nghị Bộ Tài chính về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 20 cơ sở nhà đất của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố; đề nghị chuyển giao một số cơ sở nhà, đất của các cơ quan trung ương hoặc địa phương khác trên địa bàn Thành phố, không sử dụng trong thời gian dài hoặc không còn nhu cầu sử dụng về UBND Thành phố để sử dụng phục vụ nhu cầu công cộng và các nhu cầu khác của Thành phố. Xây dựng phương án sắp xếp trụ sở cũ của 08 Sở ngành sau khi di chuyển về Khu liên cơ quan Võ Chí Công.

- Công tác mua sắm tài sản theo phương thức tập trung: Thực hiện 100% đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình của Thành phố và Chính phủ. Đã hoàn thành 03 đợt mua sắm tập trung thiết bị văn phòng với tổng giá trị trên 540,6 tỷ đồng. Chỉ đạo rà soát khối lượng các gói thầu và xác định tiêu chí đấu thầu dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường.

3. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội

3.1. Công nghệ thông tin được chú trọng, đẩy mạnh ứng dụng trong nhiều lĩnh vực; hạ tầng viễn thông được nâng cấp, đảm bảo thông tin liên tục, thông suốt; thông tin tuyên truyền được quan tâm

- Thành phố tiếp tục hoàn thiện Đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Thực hiện rà soát đánh giá việc ứng dụng

CNTT trong cơ quan nhà nước; tăng cường phối hợp và triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Nâng cấp mở rộng kết nối Công thông tin Hà Nội SmartCity; triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030... Trong bối cảnh dịch Covid-19, Thành phố đã chỉ đạo tăng cường, khuyến khích ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin trong nhiều lĩnh vực như: họp trực tuyến, xử lý công việc trên môi trường mạng, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, học qua truyền hình, học trực tuyến, lắp đặt wifi miễn phí tại các điểm công cộng, di tích lịch sử...

- Hệ thống thông tin liên lạc được duy trì tốt, không xảy ra nghẽn mạng, đảm bảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố và các sự kiện văn hóa, chính trị, xã hội. Thành phố tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp phát triển hạ tầng viễn thông; hoàn thiện Kế hoạch phát triển các trạm BTS thân thiện môi trường kết hợp điểm thông tin đa năng; rà soát, điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; hoàn thiện dự thảo quy định về quản lý, xây dựng, sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung và cải tạo, sắp xếp đường dây, cáp viễn thông đi nổi trên cột treo cáp.

- Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của Thành phố, nhất là Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; phối hợp với 08 cơ quan báo chí Trung ương và Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, các doanh nghiệp hoạt động trang thông tin điện tử, mạng xã hội... Thực hiện lan tỏa trên 13.000 lượt bài viết về công tác phòng chống dịch Covid-19 trên các trang thông tin điện tử tổng hợp. Tăng cường các biện pháp theo dõi, giám sát thông tin trên mạng xã hội, loại bỏ thông tin xấu, độc tác động tiêu cực tới cộng đồng.

3.2. Các hoạt động văn hóa, thể thao

- Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Thành phố đã chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại các di tích, danh thắng, các nhà hát, hoạt động lễ hội; kịp thời chỉ đạo các đơn vị liên quan điều chỉnh, tạm dừng hoặc hủy hơn 1000 lễ hội và nhiều chương trình biểu diễn nghệ thuật.

- Đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và các ngày lễ, kỷ niệm lớn: 1.010 năm Thăng Long - Hà Nội; Lễ kỷ niệm cấp quốc gia 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 75 năm Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, 60 năm Hà Nội - Huế - Sài Gòn, 90 năm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam... Từ đầu năm đến nay, các nhà hát Thành phố đã tổ chức hơn 400 buổi biểu diễn nghệ thuật, doanh thu hơn 11 tỷ đồng (giảm 54,2% so với năm 2019), tổ chức 01 buổi Liên hoan nghệ thuật quần chúng, hơn 300 buổi chiếu phim...

- Đã xây dựng và triển khai kế hoạch hành động thực hiện các đề xuất và cam kết của Hà Nội sau khi tham gia Mạng lưới Các thành phố sáng tạo của UNESCO...

- Hoàn thiện các thiết chế văn hóa, đã triển khai các thủ tục đề đầu tư xây dựng 126 nhà văn hóa thôn từ ngân sách cấp huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ trong năm 2020; chuẩn bị mặt bằng phục vụ công tác trưng bày Bảo tàng Hà Nội. Rà soát xem xét tu sửa cấp thiết, chống xuống cấp di tích xếp hạng quốc gia và Thành phố.

- Thành phố phối hợp chặt chẽ với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, lực lượng vận động viên, huấn luyện viên và điều chỉnh, bổ sung địa điểm tổ chức một số hoạt động, môn thi đấu phục vụ SEA Games 31 và Para Games 11 tại Việt Nam năm 2021. Rà soát thực trạng công tác quản lý, khai thác và sử dụng sân vận động Hàng Đẫy. Đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân rèn luyện, nâng cao sức khỏe. Đã tổ chức 11 đoàn với 243 lượt người tập huấn, 233 lượt người thi đấu trong nước và quốc tế; đạt 676 huy chương trong nước (252 HCV, 227 HCB, 197 HCD) và 15 huy chương quốc tế (07 HCV, 06 HCB, 02 HCD).

3.3. Giáo dục và đào tạo

- Chỉ đạo tập trung nắm sát tình hình dịch bệnh Covid-19 và triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống trường học gắn với hướng dẫn công tác chuyên môn, đảm bảo tốt nhất chương trình năm học. Kịp thời tổ chức các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục; triển khai giải pháp dạy học trên truyền hình, qua mạng internet và các phương pháp giáo dục từ xa để đảm bảo tốt nhất chương trình học, nhất là lớp cuối cấp.

- Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả các phong trào thi giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp, đặc biệt là kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Duy trì bồi dưỡng các đội tuyển thi học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Tiếp tục triển khai công tác tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập. Ngành giáo dục Thủ đô tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu cả nước trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế; tại các kỳ thi quốc gia đạt 15 giải nhất, 44 giải nhì, 44 giải ba và 41 giải khuyến khích; tại các kỳ thi quốc tế đạt 338 huy chương (88 HCV, 105 HCB, 111 HCD) và 34 giải khuyến khích. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2020 toàn Thành phố đạt 99,17%.

- Đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác xây dựng trường chất lượng cao và trường chuẩn quốc gia; dự kiến cuối năm 2020 hoàn thành 100% chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia với 104 trường đạt chuẩn (49 trường mầm non; 22 trường tiểu học; 27 trường THCS và 06 trường THPT). Tính đến nay, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố là 58,8% (1.615/2.748 trường), trong đó công lập là 71,6% (1.579/2.206 trường)⁵. Chỉ đạo, hướng dẫn các quận, huyện, thị xã rà soát, kiểm tra để đảm bảo hoàn thành mục tiêu công nhận lại 404 trường chuẩn quốc gia như kế hoạch (gồm: 93 trường mầm non, 165 trường tiểu học, 127 trường THCS và 20 trường THPT); đã thực hiện đánh giá ngời cho 144 trường; công nhận kiểm định chất lượng giáo dục 73 trường. Đã tổng hợp xây dựng kế hoạch xây mới, cải tạo trường học các cấp giai đoạn 2021-2025.

3.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được cải thiện; an toàn thực phẩm được tăng cường; dịch bệnh trên người được kiểm soát

- Tổ chức triển khai kế hoạch công tác ngành y tế Hà Nội năm 2020. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn Thành phố năm 2020; chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương hiện nghiêm túc công tác hoạt động phòng chống dịch bệnh; duy trì chế độ giao ban và báo cáo dịch theo đúng quy định.

- Công tác phòng chống dịch Covid-19 được quan tâm chỉ đạo sát sao, huy động sự tham gia của tất cả các Sở, ban, ngành, địa phương. Ban chỉ đạo thường xuyên cập

nhật tình hình, diễn biến dịch bệnh và chỉ đạo biện pháp xử lý ngay khi phát sinh. Thành phố đã áp dụng nhiều giải pháp tổng hợp để phòng, chống dịch bệnh như: Điều tra, xác minh các trường hợp có liên quan đến các ca bệnh; Giám sát hành khách nhập cảnh qua Sân bay quốc tế Nội Bài; Tổ chức tiếp nhận cách ly tại các khu cách ly tập trung và tại các khách sạn; điều trị và cách ly tập trung tại Bệnh viện; đảm bảo cung ứng đầy đủ lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu cho nhân dân, đảm bảo nguồn dự phòng trong sẵn sàng cung ứng trong mọi tình huống không để xảy ra thiếu nguồn cung; đảm bảo công khai minh bạch thông tin về dịch bệnh; tổ chức tiếp nhận thông tin dịch bệnh 24/24 qua đường dây nóng của ngành y tế; các đội phản ứng nhanh của các bệnh viện và các trung tâm y tế sẵn sàng nhận nhiệm vụ ngay khi được điều động... Đặc biệt trong đợt dịch thứ 3 đã thực hiện cách ly chặt chẽ và lấy mẫu xét nghiệm đối với tất cả các trường hợp nhập cảnh vào Hà Nội và những người từ Đà Nẵng về (73.499 người) để chủ động giám sát, phòng chống bệnh COVID-19. Tổ chức cách ly, theo dõi sức khỏe tại cộng đồng 72.581 người; tiếp nhận cách ly tập trung 27.066 người; quản lý đối tượng F1 2.804 người, hiện không còn cách ly trường hợp nào; lấy mẫu xét nghiệm 2.804 mẫu, dương tính 20 người, âm tính 2.784... Tính đến nay, Hà Nội ghi nhận 164 ca mắc Covid-19, riêng thời gian từ 17/8/2020 đến nay chưa ghi nhận ca mắc mới ngoài cộng đồng.

- Hiện nay, Thành phố tiếp tục chỉ đạo duy trì các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 trong tình hình mới song song với phát triển KTXH; đồng thời triển khai các biện pháp tăng cường kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội và Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã thường xuyên cử cán bộ y tế vào các bệnh viện được phân cấp để chủ động giám sát, xử lý triệt để ngay khi dịch còn ở quy mô nhỏ; chủ động triển khai các chiến dịch vệ sinh môi trường, rửa tay bằng xà phòng... nhất là tại các khu vực công cộng, nơi tập trung đông người. Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn Thành phố ghi nhận 3.130 bệnh nhân mắc sốt xuất huyết, giảm 44,1% so với cùng kỳ năm 2019; 15 trường hợp mắc sởi; 2.572 trường hợp mắc tay chân miệng; 6 trường hợp mắc ho gà; 2 trường hợp mắc não mô cầu; 2 trường hợp mắc liên cầu lợn; 1 trường hợp mắc đại và 7 trường hợp mắc uốn ván. Chưa ghi nhận các dịch bệnh nguy hiểm như Ebola, MERS-CoV và các dịch bệnh như bạch hầu, tả, thương hàn... Ngoài 02 trường hợp tử vong (tại quận Nam Từ Liêm và Hoàn Kiếm) do sốt xuất huyết, chưa ghi nhận trường hợp tử vong do bệnh truyền nhiễm khác.

- Công tác khám chữa bệnh được quan tâm toàn diện. Để đảm bảo số giường bệnh đạt 12.695 giường, các bệnh viện đã thực hiện sắp xếp giường bệnh thực kê linh hoạt tại các khoa nên hầu như không còn tình trạng người bệnh phải nằm ghép. Tổ chức triển khai kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, triển khai thực hiện 2 bộ quy tắc ứng xử của Thành phố (Quy tắc ứng xử trong cơ quan/đơn vị và Quy tắc ứng xử nơi công cộng). Tăng cường công tác cải tiến chất lượng bệnh viện, quản lý bệnh viện và thay đổi phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến khoa khám bệnh; Triển khai bệnh viện vệ sinh, bệnh viện Xanh-Sạch-Đẹp; Tăng cường Quản lý chất lượng bệnh viện. Phát triển nhiều kỹ thuật chuyên sâu trong chẩn đoán, điều trị, nhiều kỹ thuật ngang tầm với các bệnh viện Trung ương và khu vực.

- Thực hiện tốt các chương trình, mô hình điểm về an toàn thực phẩm như: kiểm soát các bữa cỗ tập trung đông người; mô hình cảnh báo nhanh; chuyên đề dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, an toàn thực phẩm tuyến phố văn minh tại 30 quận, huyện; 14 tuyến phố an toàn thực phẩm có kiểm soát tại 12 quận huyện... Cơ quan chức năng các cấp và liên ngành đã kiểm tra hơn 60,5 nghìn lượt cơ sở, phạt hơn 1,3 nghìn cơ sở với số tiền trên 4,7 tỷ đồng.

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú, nhãn thuốc, thực hành tốt phân phối thuốc... Đôn đốc tiến độ kết nối các cơ sở cung ứng thuốc bằng giải pháp công nghệ thông tin. Tăng cường kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn khám chữa bệnh tại các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, yêu cầu niêm yết công khai phạm vi hoạt động chuyên môn. Hệ thống bệnh viện cơ bản duy trì tốt công tác khám chữa bệnh thường xuyên với tổng số 12.695 giường kế hoạch (thực kê đạt 15.549 giường) và số lượng bác sỹ đạt 13,5 bác sỹ/vạn dân.

- Hiện nay 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; Thành phố đã triển khai 456 trạm y tế điểm, đạt 95,19%. Số lượt khám chữa bệnh trung bình tại một Trạm Y tế điểm đạt 248 lượt người/tháng. Tập trung đẩy mạnh xây dựng và tuyên truyền về mô hình trạm y tế theo nguyên lý y học gia đình. Tăng cường công tác khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế khi có các bác sỹ từ tuyến Thành phố, tuyến huyện về tăng cường. Tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe đạt trên 82%.

- Triển khai các hoạt động lồng ghép các yếu tố dân số trong hoạch định chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển KTXH của địa phương, đơn vị trên cơ sở dân số vừa là yếu tố tác động vừa là mục tiêu của sự phát triển. Triển khai mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục với nội dung, hình thức và cách tiếp cận phù hợp với từng nhóm đối tượng; ưu tiên các đối tượng khó tiếp cận thông tin và dịch vụ dân số, sức khỏe sinh sản. Mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, bao gồm cả giáo dục về phòng ngừa nhiễm HIV, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh và sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Tỷ suất sinh cả năm dự kiến đạt 14,9‰, số trẻ là con thứ 3 trở lên chiếm khoảng 6,4%; tỷ số giới tính khi sinh dự kiến là 113 trai/100 gái; tỷ lệ sàng lọc trước sinh đạt 84,24%, sàng lọc sơ sinh đạt 85%.

3.5. An sinh xã hội được đảm bảo; các chính sách xã hội và hỗ trợ khó khăn do dịch Covid-19 được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng.

- Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, người cao tuổi, khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt... Dịp Tết Nguyên đán, Thành phố đã tặng trên 1,4 triệu suất quà, tổng trị giá trị trên 622,3 tỷ đồng (tăng 115 nghìn suất, tăng 81 tỷ đồng so với năm trước), trong đó 22% kinh phí (tương đương 136,6 tỷ đồng) được huy động từ nguồn xã hội hóa. Tiếp nhận và giải quyết chế độ chính sách cho người có công hơn 11,5 nghìn trường hợp.

- Tập trung hỗ trợ khó khăn do dịch Covid-19 đợt 1 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đã hoàn thành 02 đợt chi trả cho 514.009 người, số tiền 604,3 tỷ đồng (gồm người có công với xã hội; đối tượng bảo trợ xã hội, nhân khẩu

thuộc hộ nghèo, nhân khẩu thuộc hộ cận nghèo; người lao động và hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19).

- Năm 2020, Thành phố đã triển khai nhiều giải pháp giảm nghèo: hỗ trợ 100% mức đóng Bảo hiểm y tế (BHYT) cho trên 121,6 nghìn người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; chi trả kinh phí hỗ trợ hơn 136,6 nghìn người, số tiền hơn 102,5 tỷ đồng... Số hộ nghèo cả năm ước giảm thêm 2.500 hộ, tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 0,33%.

- Giải quyết việc làm ước đạt 156 nghìn lao động, đạt 100% kế hoạch, trong đó, 38,8 nghìn lao động từ xét duyệt hộ gia đình vay vốn từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội; đưa hơn 1,7 nghìn người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, công tác giải quyết việc làm trên địa bàn giảm 14% so với năm 2019. Tỷ lệ thất nghiệp thành thị cuối năm ước thực hiện 3,22%, đạt kế hoạch đề ra.

- Thành phố tiếp tục triển khai Chương trình hành động về nâng cao chỉ số đào tạo lao động năm 2020; xây dựng đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc Thành phố; hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo nghề trong bối cảnh dịch Covid-19. Mặc dù khó khăn do dịch Covid-19 trong thời gian đầu năm nhưng các đơn vị giáo dục nghề nghiệp đã cố gắng tập trung đào tạo lao động các tháng cuối năm, dự kiến cả năm đạt 210 nghìn người; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 70,2%, đạt kế hoạch đề ra (từ 70-75%).

- Triển khai các kế hoạch, chương trình khuyến khích tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm. Ước cả năm, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt khoảng 90,1% dân số, tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc đạt 95% số người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 96% số người thuộc diện tham gia BHTN; tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện 45,97 nghìn người, tăng 30% năm trước, đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục hoàn thiện các chế độ, chính sách xã hội; triển khai thực hiện các kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, các kế hoạch phòng chống tệ nạn xã hội theo kế hoạch. Từ đầu năm đến nay, toàn Thành phố đã tiếp nhận hơn 350 người lang thang xin tiền, người vô gia cư vào nuôi dưỡng tại các trung tâm bảo trợ xã hội; thực hiện trên 25 nghìn ca hỏa táng, giải quyết hơn 2 nghìn trường hợp mai táng; tiếp nhận cai nghiện ma túy bắt buộc trên 900 người; cai nghiện tự nguyện hơn 1,8 nghìn người; cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hơn 900 người.

3.6. Khoa học và công nghệ tiếp tục được quan tâm; các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh

- Đã phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố để tuyển chọn thực hiện trong năm 2020, đăng tải chi tiết danh mục các nhiệm vụ để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện; đến nay đã tiếp nhận 73 hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn. Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố triển khai trong năm 2021. Tiếp nhận, xét và công nhận 115 sáng kiến kinh nghiệm đề nghị các danh hiệu thi đua cấp Thành phố và cấp Nhà nước năm 2020. Đôn đốc các đề tài, dự án thực hiện trong kỳ kế hoạch năm 2020 triển khai đảm bảo đúng tiến độ.

- Thực hiện sửa đổi quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi hơn cho nghiên cứu khoa học. Tiếp tục hoàn thiện Đề

án thiết lập Sàn giao dịch công nghệ. Kiểm tra, thẩm định đảm bảo đủ điều kiện cấp phép sử dụng X-quang và kế hoạch ứng phó sự cố phóng xạ, thiết bị đo lường.

4. Quản lý và phát triển đô thị chuyển biến tích cực; các quy hoạch xây dựng và phát triển nhà ở được quan tâm đẩy nhanh tiến độ; hạ tầng đô thị được duy trì tốt

4.1. Đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt các quy hoạch, phân đấu cơ bản phủ kín quy hoạch tiến tới quản lý theo quy hoạch

- Tiếp tục triển khai cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trọng tâm là các quy hoạch lớn, bao gồm:

+ Quy hoạch chung các đô thị vệ tinh: 05/05 đô thị vệ tinh đã được phê duyệt quy hoạch, trong đó: đô thị vệ tinh Sơn Tây được lồng ghép trong quy hoạch chung thị xã Sơn Tây; đô thị vệ tinh Hòa Lạc đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 28/5/2020.

+ Các quy hoạch phân khu nội đô H1-1A, H1-1B, H1-1C, H1-2, H1-3, H1-4: Đã báo cáo HĐND Thành phố ngày 21/7/2020.

+ Quy hoạch phân khu đô thị GN (A): Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2465/QĐ-UBND ngày 15/6/2020.

+ Quy hoạch phân khu các đô thị vệ tinh: Trong tổng số 20 phân khu thuộc 04 đô thị vệ tinh đang được tổ chức lập quy hoạch, Bộ Xây dựng đã cho ý kiến đối với 06 đồ án (03 đồ án thuộc đô thị vệ tinh Xuân Mai và 03 đồ án thuộc đô thị vệ tinh Phú Xuyên); 14 đồ án còn lại đang triển khai lập quy hoạch⁶.

- Về quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc: Ngoài 04 quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc quan trọng đã được phê duyệt trong giai đoạn 2013-2016, hiện nay Thành phố giao xây dựng 35 quy chế, gồm: 05 quy chế đặc thù; 13 quy chế quận, thị xã; 14 quy chế thị trấn và 03 quy chế đô thị vệ tinh. Đến nay mới có 01/35 quy chế được phê duyệt ban hành (Quy chế Quản lý quy hoạch kiến trúc quận Thanh Xuân).

- Về các quy hoạch chi tiết, từ đầu năm đến nay UBND Thành phố đã phê duyệt 16 đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị với tổng diện tích 845,4 hecta, bao gồm 04 đồ án điều chỉnh tổng thể diện tích 93,8 hecta.

- Tiếp tục thực hiện các đồ án, nhiệm vụ: Quy hoạch chi tiết các khu nhà ở xã hội tập trung; Quy hoạch chi tiết các khu chung cư cũ; Quy hoạch chi tiết bảo tồn, phát huy giá trị làng nghề dệt lụa Vạn Phúc và Bát Tràng, Chương trình phát triển đô thị... Rà soát, tổng hợp danh mục, kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Thủ đô; Căn cứ các yêu cầu từ thực tiễn phát triển, đối chiếu với các quy định hiện hành để báo cáo cấp thẩm quyền xem xét việc điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát các quy hoạch chung huyện, quy hoạch phân khu đến kỳ rà soát, đặc biệt đối với các huyện có lộ trình lên quận...

4.2. Tập trung hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm; đảm bảo tốt an toàn giao thông, trật tự đô thị

- Trong năm 2020, nhiều công trình thuộc hệ thống hạ tầng khung giao thông của Thành phố đã hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi kết nối các tuyến đường nội đô, kết nối khu vực, góp phần nâng cao

năng lực giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, giảm ùn tắc và tai nạn giao thông, phục vụ phát triển KTXH của Thủ đô. Chỉ tiêu diện tích đất dành cho giao thông năm 2019 đạt khoảng 9,75%, dự kiến năm 2020 đạt 10,05% trên diện tích đất xây dựng đô thị.

- Đã phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả với các đơn vị của Bộ Giao thông vận tải trong việc triển khai thực hiện các dự án do Bộ đầu tư trên địa bàn Thành phố đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình: Đường vành đai III trên cao đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long; tuyến đường sắt đô thị số 1 (Yên Viên - Ngọc Hồi) và tuyến đường sắt đô thị số 2A (Cát Linh - Hà Đông)... Đã tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm: Tuyến đường sắt đô thị số 3 đoạn Nhỏn - Ga Hà Nội; Tuyến đường Vành đai 2 đoạn Ngã Tư Sở - Ngã Tư Vọng; Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn qua Thị trấn Chúc Sơn; Đường trục phát triển phía Nam tỉnh Hà Tây cũ; Đường vành đai 2,5 đoạn từ Đàm Hồng đến QL1A; Tuyến đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An...

- Tiếp tục triển khai dự án đầu tư hệ thống nhà chờ xe buýt và biển quảng cáo trên dải phân cách giữa tại 12 quận nội thành theo hình thức Hợp đồng BOO. Hoàn thiện đề cương, dự toán 02 hạng mục: Số hóa hạ tầng giao thông và phương tiện giao thông; Xây dựng bản đồ giao thông số trực tuyến phục vụ công tác quản lý, điều hành và điều tiết giao thông... Kịp thời ban hành các thông báo phân luồng, tổ chức giao thông, phục vụ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn; phê duyệt danh mục các tuyến đường, phố không tổ chức trông giữ xe và các tuyến đường, phố được phép tổ chức trông giữ xe trên địa bàn 12 quận đến năm 2023. Đã xử lý được 04/34 điểm ùn tắc giao thông⁷ và 08/35 điểm đen về tai nạn giao thông.

- Vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tiếp tục được duy trì và mở rộng. Đã phê duyệt thiết kế kỹ thuật 11 tuyến buýt hết hạn hợp đồng và tổ chức đánh giá hồ sơ dự thầu đối với 17 tuyến buýt mở mới. Hệ thống vận tải bằng xe buýt đến nay đạt 126 tuyến (trong đó: 104 tuyến buýt trợ giá; 08 tuyến không trợ giá); 12 tuyến buýt kế cận và 02 tuyến City tour. Quy mô vận chuyển đạt 4.097.242 lượt xe; lượng hành khách vận chuyển ước đạt 258,9 triệu lượt.

4.3. Cấp nước sạch được đẩy nhanh tiến độ

- Với sự tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án nước sạch, hệ thống cấp nước Thủ đô đã cơ bản đáp ứng nhu cầu nước sạch của nhân dân. Tổng công suất các nhà máy nước⁸ hiện đã đáp ứng đủ nguồn nước sạch cho nhân dân, ngay cả trong thời gian cao điểm đầu mùa hè⁹. Các dự án mạng lưới cấp nước đã bao phủ 100% quận nội thành và 78% dân số nông thôn (2,963 triệu người, 740.719 hộ dân) tăng thêm khoảng 3% so với năm 2019. Thành phố đã hoàn chỉnh Đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ để triển khai trong thời gian tiếp theo; đồng thời tổ chức rà soát, xây dựng lộ trình dừng khai thác nước ngầm trên địa bàn.

4.4. Đảm bảo tốt công tác thoát nước và xử lý nước thải gắn với cải tạo hệ thống hồ trên địa bàn

- Công tác thoát nước và xử lý nước thải được đảm bảo tốt. Các cơ quan chức năng Thành phố đã kiểm tra thường xuyên các công trình tiêu thoát nước, phòng

chống úng, ngập; vận hành, khai thác hiệu quả các nhà máy, trạm xử lý nước thải đảm bảo phát huy tốt hiệu quả thoát nước cho Thành phố.

- Xây dựng quy hoạch điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 lưu vực S3; đồng thời tập trung đầu tư xây dựng các hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải theo quy hoạch như: Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá; hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu vực các quận và lưu vực S3 để bổ cấp nước sạch cho sông Tô Lịch; Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ.... Thực hiện xử lý ô nhiễm môi trường 90/125 hồ nội thành; lắp đặt máy sục khí 52 hồ, bè thủy sinh 63 hồ; nạo vét bùn đáy cải tạo môi trường nước hồ Hoàn Kiếm.

- Tập trung dồn đốc tiến độ thi công các trạm xử lý nước thải trong cụm công nghiệp, gồm: 11 dự án xây dựng trạm xử lý nước thải trong cụm công nghiệp từ nguồn vốn ngân sách; 03 dự án giao các nhà đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải trong giai đoạn mở rộng theo quy hoạch.

4.5. Tiếp tục mở rộng diện tích cây xanh; đảm bảo chiếu sáng và vệ sinh môi trường; đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực

- Công tác duy trì vệ sinh môi trường tiếp tục được đổi mới theo phương thức đấu thầu tập trung; cung cấp dịch vụ theo hướng tăng cường cơ giới hóa, kết hợp tuyên truyền vận động nhân dân bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Vệ sinh môi trường trên các tuyến phố, khu dân cư được tăng cường và có chuyển biến rõ nét. Triển khai các giải pháp hạn chế phát sinh nguồn rác nơi công cộng, không để rác tồn đọng trong ngày; thực hiện quét hút bằng xe cơ giới trên địa bàn Thành phố.

- Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra liên ngành để tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo vận chuyển rác thải về khu xử lý chất thải rắn đúng quy định. Tỷ lệ rác thải được thu gom, vận chuyển trong ngày đạt xấp xỉ 100%. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đôn đốc tiến độ xây dựng nhà máy xử lý rác thải Nam Sơn (công suất 4.000 tấn/ngày.đêm); điều chỉnh nâng công suất Dự án Nhà máy xử lý rác thải Xuân Sơn từ 1.000 tấn/ngày.đêm lên 1.500 tấn/ngày.đêm. Xây dựng giải pháp khẩn cấp phòng ngừa nguy cơ hết chỗ lưu chứa nước rác tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn. Xem xét thí điểm thực hiện 02 điểm nghiền tái chế chất thải rắn xây dựng tại khu vực cửa ngõ Thủ đô.

- Công tác quản lý, duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ được quan tâm đầu tư theo hướng hiện đại, giảm công chăm sóc và tăng độ phủ cây xanh. Ngoài 01 triệu cây xanh đã trồng, từ năm 2019 đến nay, đã trồng thêm 594.153 cây đô thị, bóng mát, cây lấy gỗ (đạt 99,03% KH trồng thêm 600 nghìn cây xanh trong 2 năm 2019, 2020); ngoài ra, trồng được 191.590 cây ăn quả, 74.661 cây bụi đơn lẻ, mảng khóm, 98.095m² mảng thảm cỏ; đồng thời triển khai công tác trồng cải tạo, bổ sung thay thế cây xanh tại một số tuyến đường có giải phân cách lớn, vỉa hè rộng; trồng cây cải tạo môi trường, tạo bóng mát trên các trục đường quốc lộ, tỉnh lộ và vùng ảnh hưởng của khu xử lý rác thải Xuân Sơn, Nam Sơn...

- Hệ thống chiếu sáng công cộng được duy trì tốt, đảm bảo tỷ lệ chiếu sáng trên 98%. Thực hiện thay thế 18% số đèn, 14% số tuyến phố bằng công nghệ LED; đến cuối năm đạt khoảng 1.800 bộ đèn LED. Triển khai thí điểm đầu tư hệ thống chiếu

sáng bằng hệ thống đèn LED sử dụng năng lượng gió kết hợp năng lượng mặt trời tại huyện Phú Xuyên để đánh giá hiệu quả để xem xét khả năng nhân rộng.

- Từng bước ngầm hóa đường dây đi nổi, kết hợp chỉnh trang đồng bộ hạ tầng đô thị. Từ đầu năm đến nay đã hoàn thành hạ ngầm 36 tuyến phố; lũy kế toàn bộ công tác hạ ngầm đến nay đạt 165/255 tuyến. Chỉ đạo tiếp tục ký biên bản ghi nhớ hợp tác trong công tác hạ ngầm với 08 đơn vị liên quan để thực hiện giai đoạn 2021-2025 với quy mô khoảng 300 tuyến.

4.6. Công tác quản lý và phát triển nhà ở được quan tâm đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

- Tập trung đôn đốc chủ đầu tư các dự án xây dựng nhà ở đẩy nhanh tiến độ hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở giai đoạn 2016-2020. Từ đầu năm đến nay, đã hoàn thành 02 dự án nhà ở xã hội (254.404 m² sàn, 1.860 căn hộ), 38 dự án nhà ở thương mại (3.083.652 m² sàn, 23.333 căn hộ); 01 dự án nhà ở tái định cư và 13 dự án nhà ở thương mại đang triển khai theo cơ chế đặt hàng; quyết định chủ trương đầu tư 07 dự án nhà ở xã hội. Đã hoàn chỉnh cơ chế đặc thù để cải tạo, xây dựng lại các khu nhà ở chung cư cũ trên địa bàn Thành phố báo cáo Bộ Xây dựng. Dự kiến diện tích nhà ở bình quân đến đạt 27,25 m²/người (năm 2019 đạt 27,09 m²/người).

- Quản lý vận hành nhà chung cư thương mại tiến triển tích cực. Tính đến nay, trên địa bàn Thành phố có 839 nhà chung cư thương mại đã đưa vào sử dụng, tổng số 239.880 căn hộ, tổng diện tích sàn 20.942.542 m². Đến nay, đã thành lập ban quản trị 632 nhà chung cư, bàn giao hồ sơ 560/632 cho ban quản trị; bàn giao kinh phí bảo trì 2% cho 399/526 ban quản trị (không bao gồm 106 tòa nhà chung cư xây dựng trước Luật nhà ở không có kinh phí bảo trì); bàn giao diện tích chung cho 490/632 ban quản trị; bàn giao phòng sinh hoạt cộng đồng cho 513/632 ban quản trị.

- Về quản lý vận hành nhà chung cư tái định cư: Toàn Thành phố có 174 nhà chung cư tái định cư và 10 tòa chung cư thương mại có căn hộ tái định cư thuộc quỹ 30% bàn giao lại cho Thành phố. Đến nay đã tổ chức Hội nghị nhà chung cư với tất cả các tòa nhà chung cư tái định cư đủ điều kiện theo quy định; đã thành lập được 103 Ban Quản trị cho tòa, cụm tòa (tương ứng 110 tòa); đã bàn giao hồ sơ cho 91 Ban quản trị, bàn giao kinh phí bảo trì 2% cho 66 ban quản trị, với số tiền: hơn 78,9 tỷ đồng; bàn giao diện tích sinh hoạt cộng đồng cho 163/174 tòa.

- Công tác quản lý thị trường bất động sản: Đã xác nhận đủ điều kiện để bán nhà ở hình thành trong tương lai của 36 dự án nhà ở với tổng số 19.451 căn nhà, tương ứng hơn 1,6 triệu m² sàn kinh doanh.

4.7. Quản lý trật tự xây dựng được tập trung chỉ đạo

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng. Cơ quan chuyên ngành đã ban hành các kế hoạch kiểm tra trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, an toàn lao động tại các quận, huyện, thị xã. Thực hiện công bố chỉ số giá giao dịch bất động sản căn hộ chung cư; chỉ số giá xây dựng; công bố giá vật liệu xây dựng theo quy định làm cơ sở quản lý.

- Đã cơ bản hoàn thành xử lý vi phạm tại công trình 8B Lê Trực, đồng thời tiếp tục chỉ đạo quyết liệt xử lý các vi phạm trật tự xây dựng kéo dài gây bức xúc dư luận. Từ đầu năm đến nay, các Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị đã tiến hành kiểm tra

trên 14 nghìn công trình, phát hiện và thiết lập hồ sơ xử lý hơn 305 trường hợp có vi phạm. UBND cấp huyện, cấp xã đã xử lý dứt điểm 201 trường hợp. Để tăng cường trách nhiệm và bám sát cơ sở, Thành phố tiếp tục trình Thủ tướng sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg Chính phủ về thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.

4.8. Tăng cường hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

a) Công tác quản lý đất đai

- Công tác quản lý đất đai cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển KTXH. Thành phố đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2019, số 08/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 phê duyệt danh mục các dự án thu hồi đất năm 2020, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2020; rà soát, phê duyệt và phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 30 quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở đó, đã ban hành các quyết định thu hồi đất (trường hợp thuộc thẩm quyền UBND Thành phố), giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất 462 khu đất, diện tích là 712,4 ha. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện; tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 thành phố Hà Nội và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

- Tập trung thực hiện Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hà Nội; đã thực hiện toàn bộ các gói thầu trên địa bàn 27 quận, huyện, thị xã; triển khai đồng bộ công tác đo đạc, số hóa, biên tập chỉnh lý bản đồ lồng ghép với công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; bàn giao sản phẩm đo đạc bản đồ cho UBND các quận, huyện, thị xã để khai thác, phục vụ công tác quản lý.

- Đẩy mạnh công tác đấu giá, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tạo nguồn thu cho đầu tư phát triển. Đến nay, thu từ đấu giá quyền sử dụng đất toàn Thành phố ước năm 2020 đạt 12,4 nghìn tỷ đồng, bằng 51,8% kế hoạch. Tổng số dự án đã có quyết định phê duyệt nghĩa vụ tài chính là 34 dự án, với số tiền: 10.711 tỷ đồng. Thu tiền sử dụng đất đến nay đạt 17,41 nghìn tỷ đồng, bằng 87% kế hoạch; thu tiền thuê đất 4,88 nghìn tỷ đồng, bằng 97,5% kế hoạch.

- Tiếp tục chỉ đạo tập trung rà soát, tháo gỡ vướng mắc, tồn tại để giao đất dịch vụ cho người dân. Tổng nhu cầu đất dịch vụ toàn Thành phố sau khi rà soát là 51.566 hộ, tương ứng 539,162 ha; đến nay đã giao 40.482 hộ, tương ứng 361,59 ha, đạt 80,36%.

- Cấp giấy chứng nhận (GCN) và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho 1.551.951 thửa (Số liệu tại Báo cáo số 13/BC-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND Thành phố), đạt tỷ lệ 100%; đối với 94.841 thửa đất phát sinh, cấp được 88.151 thửa, đạt 92,94%. Cấp GCN cho người mua nhà tại dự án phát triển nhà ở được 219.769/222.834 căn, đạt tỷ lệ 98,62%. Cấp GCN cho người mua nhà tái định cư được 13.856/14.027 căn, đạt tỷ lệ 98,78%. Cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân sau dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp được 617.964/622.861 thửa, đạt tỷ lệ 99,21%. Cấp GCN và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho các tổ chức: 21.395 thửa đất (trong đó: cấp GCN được 20.033 thửa; xác nhận đăng ký đất đai lần đầu được 1.362 thửa). Cấp GCN và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng được 3.218/6.685 thửa đất, đạt 48,5%.

- Chỉ đạo rà soát, xác định các cơ sở công nghiệp ô nhiễm môi trường và không phù hợp với quy hoạch ra khỏi nội đô. Đã rà soát bước đầu xác định 11 nhà, đất (của doanh nghiệp có cơ sở công nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ) và 81 cơ sở công nghiệp (của doanh nghiệp có vốn Nhà nước dưới 50% vốn điều lệ) phải di dời theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành Hà Nội.

b) Công tác quản lý khoáng sản, bảo vệ môi trường

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, công tác cải tạo phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ của các đơn vị khai thác khoáng sản; đã tiến hành kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản đối với 8 doanh nghiệp, rà soát trên 200 bãi chứa trung chuyển vật liệu xây dựng thuộc địa bàn 71 xã, phường trên địa bàn Thành phố. Đã phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 1 cho 05 điểm mỏ; hiện đang phê duyệt giá khởi điểm và bước giá.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị của UBND Thành phố về tăng cường quản lý tài nguyên nước. Tiến hành thanh, kiểm tra liên ngành về thực hiện Luật Tài nguyên nước đối với 25 tổ chức, đơn vị có hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, đồng thời tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực Tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.

- Các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường đã kiểm tra, thanh tra tại 1.086 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính 978 cơ sở với tổng số tiền phạt hơn 4,7 tỷ đồng. Tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng; các điểm tập kết, trung chuyển và phương tiện vận chuyển phế thải xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố; kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, phát hiện, ngăn ngừa kịp thời những vi phạm trong việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tập trung thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, giảm thiểu các nguồn phát sinh và kiểm soát các nguồn khí thải ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường không khí tác động đến biến đổi khí hậu; xây dựng kế hoạch kiểm kê nguồn phát thải khí trên toàn địa bàn Thành phố; đã loại bỏ 43.411 bếp than tổ ong trên địa bàn theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 30/10/2019 của UBND Thành phố. Vận hành ổn định, liên tục hệ thống 35 trạm quan trắc không khí tự động phục vụ nhu cầu theo dõi của người dân và thông tin báo chí gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai các dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường¹⁰.

4.9. Xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh, đời sống nhân dân khu vực nông thôn tiếp tục được cải thiện

- Về xây dựng huyện nông thôn mới: Đến nay, đã có 06 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức, Quốc Oai và Gia Lâm. Thị xã Sơn Tây đã được Hội đồng Thẩm định Trung ương họp, xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Trong năm 2020, có 03 huyện (Thạch Thất, Phúc Thọ, Thường Tín) đã trình Hội đồng Thẩm định Trung ương công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; 03 huyện (Thanh Oai, Sóc Sơn, Phú Xuyên) đang hoàn thiện hồ sơ trình Ban chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia thành phố Hà Nội bỏ phiếu công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

- Về xây dựng xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao: Thành phố hiện có 355/382 xã (chiếm 92,9%) được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 13 xã được UBND Thành phố công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Trong số 27 xã còn lại, 24 xã đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, 03 xã đạt và cơ bản đạt từ 11-14 tiêu chí. Dự kiến đến hết năm 2020 toàn Thành phố có 368 xã đạt chuẩn nông thôn mới (tỷ lệ 96,3%); 23 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có thêm 06 huyện và Thị xã Sơn Tây đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế đã có 13 huyện, thị xã đạt chuẩn NTM, tỷ lệ 72,2%).

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Năm 2020, các quận, huyện, thị xã đã đăng ký 875 sản phẩm thuộc 6 nhóm ngành để đánh giá, phân hạng. Đến nay đã có 02 huyện tiến hành đánh giá, phân hạng 54 sản phẩm OCOP (Ba Vì: 38 sản phẩm, Chương Mỹ: 16 sản phẩm), ước cả năm hoàn thành đánh giá, phân hạng trên 700 sản phẩm.

- Đã xây dựng thành công và duy trì 141 chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông, lâm thủy sản, trong đó có 59 chuỗi sản phẩm có nguồn gốc động vật, 82 chuỗi sản phẩm có nguồn gốc thực vật với tổng số 1.379 sản phẩm được kiểm soát chặt chẽ và được phân phối tại 110 siêu thị, trên 1.400 cửa hàng kinh doanh tổng hợp, 300 cửa hàng chuyên kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố. Mỗi ngày các chuỗi cung cấp cho thị trường Hà Nội trên 60 tấn thịt lợn, 2 tấn thịt bò, 36 tấn gia cầm, 300.000 quả trứng, 40 tấn thịt chế biến, 80 tấn sữa tươi và gần 100 tấn rau an toàn.

Đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 ước đạt 55 triệu đồng/người/năm tăng 3,5 triệu đồng/người/năm so với năm 2019. Cơ sở hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư, đa số các hộ gia đình có nhà kiên cố, khang trang. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nông dân có nhiều tiến bộ, 100% trạm y tế xã có bác sỹ công tác tại trạm. Tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn đến cuối năm dự kiến giảm xuống dưới 0,50%.

5. Cải cách hành chính được đẩy mạnh, đồng bộ giữa cải cách thủ tục và cải cách bộ máy, thể chế; kỷ cương hành chính được củng cố; chất lượng thực thi pháp luật được nâng cao

5.1. Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn và hiệu quả, trọng tâm là sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát thực hiện năm kỷ cương hành chính 2020, gắn với việc thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thành phố đã phê duyệt danh sách và kinh phí tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP đối với 231 trường hợp; Danh sách và kinh phí chi trả cho cán bộ nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP 04 đợt với 219 trường hợp.

- Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố; đề án vị trí việc làm bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã; tổng hợp tình hình tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ một số doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp¹¹. Hoàn thành công tác xét tuyển đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ 2015 trở về trước của thành phố Hà Nội. Kết quả có 1898/1998 thí sinh trúng tuyển (trong đó: Khối Mầm non: 770; Tiểu học: 370; THCS: 758); phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với 13 đơn vị sự nghiệp ngoài giáo dục.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Đề án: Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020, kết quả 19.921/19.932 thí sinh đạt; Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc thành phố Hà Nội năm 2020, kết quả 5.725/5.763 thí sinh đạt; Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên trung học phổ thông làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020, kết quả có 1.790/1.995 thí sinh dự thi đạt kết quả các môn từ 50 điểm trở lên.

- Triển khai thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố tại Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 31/12/2019 về thực hiện Nghị quyết 97/2019/QH14 của Quốc hội về thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội. Thực hiện sắp xếp 10 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp 07 đơn vị; số lượng đơn vị hành chính cấp xã liên kết có liên quan đến việc sắp xếp: 03 đơn vị¹². Ban hành Quyết định sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc 11 quận, huyện năm 2020 theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24/02/2020 của HĐND Thành phố¹³. Kết quả sau khi kiện toàn, toàn Thành phố giảm được 2599 thôn tổ dân phố tương ứng giảm 33% (từ 7.968 xuống còn 5.369 thôn tổ dân phố gồm: 2.393 thôn và 2.976 tổ); số lượng đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hà Nội từ 584 đơn vị giảm còn 579 đơn vị (giảm 05 đơn vị).

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; triển khai xây dựng Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành của các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2020. Chỉ đạo rà soát các chỉ số thành phần của Chỉ số SIPAS và PAPI để đánh giá những tồn tại và hạn chế trong các năm qua và đề xuất các nhóm giải pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện nâng cao các chỉ số trong thời gian tiếp theo.

- Tổ chức kiện toàn các cụm thi đua, phân công thành viên theo dõi và hướng dẫn tổ chức các cụm thi đua cơ sở. Tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2019; phát động phong trào thi đua năm 2020; triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Tổ chức khen thưởng kịp thời cho thành tích đột xuất cho tập thể, cá nhân, trong đó: khen thưởng cấp Nhà nước 79 tập thể, cá nhân¹⁴; khen thưởng cấp Thành phố 6.799 tập thể, cá nhân.

5.2. Công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng tiếp tục được quan tâm

- Các chính sách dân tộc được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp lễ, tết; duy trì thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức hướng dẫn các huyện vùng dân tộc thực hiện kịp thời các chính sách, chế độ và đẩy mạnh tuyên truyền trong cộng đồng.

- Kịp thời hướng dẫn, giải quyết các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo, đảm bảo các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng đúng tôn chỉ mục đích và pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền cho nhân dân nói chung và đồng bào có đạo nói riêng hiểu rõ và thực hiện đúng quan điểm, tư tưởng, chính sách tôn giáo, tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, hạn chế được các hoạt động tôn giáo trái phép, không để phát sinh các vấn đề phức tạp.

5.3. Nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh; tuyên truyền pháp luật được thực hiện sâu rộng

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các kế hoạch lĩnh vực tư pháp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo thực hiện Nghị quyết 97/2019/QH14 Quốc Hội khóa XIV về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền, đưa thông tin pháp luật tới người dân được xây dựng đa dạng, phong phú. Trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố đã đăng tải hơn 3.500 tin, bài phản ánh một số hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật của các quận, huyện, sở, ngành; tập trung tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19, xây dựng chuyên mục riêng tuyên truyền về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch; thường xuyên cung cấp thông tin, chỉ đạo của Trung ương và Thành phố về phòng, chống bệnh Covid 19 và các quy định mới, chính sách mới của nhà nước trong thời điểm phòng, chống dịch...

6. Công tác quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; các hoạt động đối ngoại tiếp tục được lãnh đạo thành phố quan tâm toàn diện

6.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

- Các cấp, ngành thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU và Chỉ thị số 15-CT/TU của Thành ủy, tăng cường tiếp, đối thoại với công dân, chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo (KNTC) ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, nâng cao chất lượng giải quyết KNTC, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, các quyết định xử lý tố cáo... không để phát sinh thành “điểm nóng” gây mất an ninh trật tự. Vấn đề an ninh nông thôn đã được quan tâm xử lý dứt điểm. Một số vụ án lớn do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng giao Viện kiểm sát Thành phố giữ quyền công tố và Tòa án Hà Nội xét xử, được xét xử công minh với nhiều bản án nghiêm khắc được dư luận đánh giá cao.

- Các cơ quan hành chính đã tiếp tiếp thường xuyên hơn 27 nghìn lượt công dân đến KNTC, kiến nghị, phản ánh. Lãnh đạo các cơ quan hành chính đã tiếp định kỳ

hơn 15 nghìn lượt công dân. Đã tiếp nhận và xử lý hơn 31 nghìn đơn các loại. Tiếp nhận và thụ lý theo thẩm quyền gần 3000 vụ khiếu nại, đã giải quyết trên 80,2%. Tiếp nhận và thụ lý theo thẩm quyền hơn 100 vụ tố cáo, đã giải quyết trên 77%.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2020 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2020 của UBND Thành phố. Đã tổng hợp báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 28/3/2019 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện các kết luận, kiến nghị của Đoàn công tác số 1, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và các chỉ đạo của Trung ương; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

6.2. An ninh, quốc phòng được giữ vững và tăng cường; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo

- Công tác quốc phòng tiếp tục được chỉ đạo thực hiện tốt; duy trì nghiêm công tác trực 12 đợt với hơn 1 triệu lượt người sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị quan trọng; trực cứu hộ, cứu nạn, ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai, cháy nổ với 3,4 nghìn lượt người. Tiếp nhận, vận chuyển, quản lý và đảm bảo cho 33,6 nghìn công dân thuộc diện phải cách ly để theo dõi Covid-19. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân với số lượng 3.500 công dân, trong đó 31,7% có trình độ từ trung cấp trở lên; đăng ký nam công dân đủ 17 trong năm 42,89 nghìn người, nam công dân trong độ tuổi gọi nhập ngũ 246,17 nghìn người, quản lý 527,69 nghìn quân nhân dự bị. Tập huấn dân quân tự vệ 76 lớp 15,4 nghìn người, huấn luyện cho 165,76 nghìn người; chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho 15,16 nghìn cán bộ, đảng viên và các đối tượng thuộc Thành phố. Thực hiện tốt công tác quản lý đất, công trình quốc phòng; chủ trương về kết hợp quốc phòng với KTXH và KTXH với quốc phòng; tổ chức xây dựng công trình phòng thủ của Thành phố đúng tiến độ. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; quan tâm tổ chức tốt công tác đền ơn đáp nghĩa đối với đối tượng thương binh, liệt sỹ và người có công; thực hiện các Quyết định 15, 49, 62, 142 của Thủ tướng Chính phủ cho 9,03 nghìn người có công; trao bằng Tổ quốc ghi công đối với 12 liệt sỹ, chuẩn hóa và cung cấp thông tin liệt sỹ 173 trường hợp; giám định thương tật cho 77 hồ sơ. Tổ chức khám bệnh, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, cấp thuốc, tặng quà cho các đối tượng ở 46 xã với 8,8 nghìn người, số tiền 1,6 tỷ đồng.

- Lực lượng chức năng bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, hơn 1.220 lượt kỳ, cuộc và 418 sự kiện diễn ra trên địa bàn, trọng tâm là: Các hoạt động trên cương vị Việt Nam Chủ tịch ASEAN 2020; kỷ niệm Lễ 30/4, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 75 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 02/9, 75 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, kỳ thi tốt nghiệp THPT và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2020, Đại hội Đảng bộ Thành phố...

- Thành phố tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp, giải pháp đấu tranh, phòng, chống tội phạm trên các lĩnh vực, kéo giảm số vụ phạm tội trên địa bàn so với cùng kỳ; đảm bảo an ninh trên không gian mạng, cung cấp thông tin kịp thời tránh xuyên tạc chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xảy ra 3.463 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 785 vụ (18,4%) so với cùng

kỳ (trong đó: đã điều tra, khám phá 2.936 vụ, 6.886 đối tượng, đạt tỷ lệ 84,8%; 55 vụ án đặc biệt nghiêm trọng, bắt 103 đối tượng); Phát hiện, xử lý 3.663 vụ, 3.759 đối tượng vi phạm trật tự quản lý kinh tế (khởi tố 300 vụ, 361 bị can; xử lý hành chính 2.847 vụ, 2.851 đối tượng); Phát hiện, điều tra, khám phá 3.474 vụ, 4.879 đối tượng phạm tội ma túy (xử lý hình sự 3.062 vụ, 3.659 đối tượng; xử lý hành chính 412 vụ, 1.220 đối tượng); Đã phát hiện, xử lý 6.288 vụ, 6.374 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường (chuyển cơ quan điều tra 68 vụ, 90 đối tượng; xử phạt vi phạm hành chính 6.039 vụ, 6.127 đối tượng, phạt thành tiền trên 31,8 tỷ đồng).

- Hoàn thành thực hiện Đề án bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã theo đúng lộ trình tại 383/383 xã (đạt 100%) với tổng số 2.368 cán bộ chiến sỹ: 381 trưởng, 644 phó và 1.343 công an viên. Đã hoàn thành dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư, tiến tới xây dựng Chính phủ điện tử.

- Triển khai đợt cao điểm vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; Kế hoạch kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông, trọng tâm là Kế hoạch tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ... Tai nạn giao thông giảm trên 03 tiêu chí so với cùng kỳ: xảy ra 716 vụ TNGT làm 301 người chết, 477 người bị thương (giảm: 242 vụ, 74 người chết, 125 người bị thương so với cùng kỳ).

- Lực lượng chức năng đã tăng cường kiểm tra an toàn về phòng cháy chữa cháy (PCCC) với đối với 47.384 cơ sở, phát hiện 16.600 tồn tại vi phạm về PCCC, ra quyết định xử phạt 2.810 trường hợp với số tiền trên 15,6 tỷ đồng; tạm đình chỉ 307 lượt cơ sở, đình chỉ 306 lượt cơ sở; ban hành 4.033 công văn kiến nghị, yêu cầu cơ sở khắc phục. Kiểm tra nghiệm thu về PCCC 887 lượt cơ sở, cấp 671 văn bản nghiệm thu. Đã kịp thời điều động 3.600 lượt phương tiện cùng hơn 25.200 lượt CBCS đến hiện trường; trong đó, trực tiếp tổ chức chữa cháy 320 vụ, xử lý 443 vụ chập điện và sự cố; tham gia cứu nạn, cứu hộ 161 vụ, cứu được 171 người; tìm được 51 thi thể.

6.3. Công tác đối ngoại tiếp tục được quan tâm toàn diện

- Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Thành phố vẫn duy trì, triển khai chủ động, tích cực các kế hoạch, định hướng hoạt động đối ngoại; kết hợp đối ngoại chính trị, đối ngoại kinh tế, đối ngoại văn hóa, đảm bảo quan hệ với các thủ đô, thành phố, địa phương các nước láng giềng, khu vực, các nước lớn, đối tác hiệu quả, thiết thực, phù hợp với diễn biến dịch. Lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hà Nội không tổ chức đoàn đi công tác nước ngoài để tập trung chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch bệnh và phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. Lãnh đạo thành phố Hà Nội đã tiếp và làm việc với 60 đoàn khách quốc tế, đến chào xã giao, trao đổi hợp tác; tham gia Hội nghị trực tuyến cấp cao toàn cầu các thành phố phòng chống Covid-19 với sự tham dự của Thị trưởng hơn 40 thành phố các nước trên thế giới. Đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương tổ chức trang trọng, hiệu quả công tác đón tiếp và làm việc với các đoàn đối ngoại của quốc gia, tiêu biểu là lễ đón đoàn Thủ tướng Nhật Bản và phu nhân thăm chính thức Việt Nam...

- Hội nghị “Hà Nội 2020 - hợp tác đầu tư và phát triển” đã diễn ra thành công với sự tham dự của gần 2.000 đại biểu trong nước và quốc tế. Thành phố xúc tiến việc ký kết thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với Thủ đô Cairo-Ai Cập; Chương trình hợp

tác giai đoạn 2020-2025 với Thủ đô Minsk-Belarus; hợp tác với tỉnh Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc về giáo dục; Bản ghi nhớ hợp tác với Thủ đô Yerevan, Ác-mê-ni-a; Tham gia mạng lưới các thành phố không khí sạch Đông Á.

- Đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan giải quyết 237 lượt đề nghị của các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức quốc tế cho 2.282 lượt cán bộ ngoại giao và người thân; thực hiện phóng sự “Hoạt động đối ngoại Thủ đô trong công tác phòng, chống dịch Covid-19”. Thành phố đã trao tặng vật tư y tế cho các địa phương, đối tác nước ngoài có quan hệ hữu nghị như: Vùng Ile-de-France, Toulouse, Choisy-le-Roi (Pháp), New York (Hoa Kỳ), Matxcova (Nga), Cộng đồng người Việt Nam tại Nga... Tiếp nhận đề xuất trao tặng khẩu trang của Chính quyền thành phố Quảng Châu và Hiệp hội doanh nghiệp Trung Quốc - Asean...

- Thành phố tổ chức thành công Tọa đàm cấp cao “Tham vấn về sáng kiến: Hà Nội - Thành phố sáng tạo”, triển khai cam kết với UNESCO sau khi Hà Nội chính thức trở thành Thành phố sáng tạo trong lĩnh vực thiết kế với sự tham gia của 25 cơ quan báo chí, truyền hình Trung ương và địa phương. Tổ chức Hội nghị thông tin “Hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tình hình Biển Đông thời gian gần đây; phương hướng nhiệm vụ thời gian tới” qua đó thể hiện sự chủ động, tích cực trong công tác thông tin đối ngoại, công tác biển đảo của Thành phố.

6.4. Công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các đoàn thể

- UBND Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các đoàn thể chính trị, xã hội triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, kế hoạch công tác gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, các phong trào thi đua yêu nước; chủ động đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả, hoạt động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đặc biệt trong công tác vận động toàn dân đoàn kết, chung tay phòng, chống dịch Covid-19; tặng quà, thăm hỏi gia đình chính sách, đối tượng có công, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ, Tết.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp của Thành phố đã tích cực vận động ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 bằng tiền mặt, hàng hóa, máy móc, trang thiết bị y tế với tổng trị giá trên 243 tỷ đồng; ủng hộ đồng bào Miền Trung khắc phục hậu quả lũ lụt tổng trị giá trên 69 tỷ đồng. Chuẩn bị và tổ chức tốt chuỗi các hoạt động nhân dịp Lễ kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam, khơi dậy tinh thần đoàn kết dân tộc, chung sức đồng lòng xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

IV. Đánh giá chung

Mặc dù bị tác động mạnh của dịch Covid-19, nhưng được chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, các khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh dần được tháo gỡ, kinh tế từng bước được phục hồi; về cơ bản Thành phố vẫn đạt được mục tiêu tổng quát và nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đề ra. GRDP năm 2020 ước tăng 3,94% - tuy không đạt kế hoạch (7,5%) nhưng là mức cao so với các tỉnh, thành phố và mức chung của cả nước. Thu ngân sách được đảm bảo và là một trong số ít địa phương hoàn thành vượt dự toán ngân sách được giao. Cung ứng hàng hóa ổn định; chỉ số giá tiêu dùng được kiểm soát. Quản lý đô thị được đẩy mạnh: công tác chiếu sáng, chỉnh trang đường phố tiếp tục được đổi mới; cung cấp nước sạch, thoát nước và vệ sinh môi

trường được duy trì, nâng cao chất lượng; tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè giảm cơ bản. Xây dựng nông thôn mới tiếp tục triển khai tích cực. An sinh xã hội được đảm bảo; huy động được sự tham gia tích cực của cộng đồng trong công tác chăm lo cho gia đình chính sách; hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Các hoạt động văn hoá cơ bản được duy trì; giáo dục tiếp tục phát triển. Khiếu nại, tố cáo được tập trung giải quyết; công tác quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự xã hội được đảm bảo; vấn đề an ninh nông thôn đã được quan tâm xử lý dứt điểm. Đối ngoại tiếp tục được mở rộng.

Bên cạnh các chỉ tiêu tăng trưởng không đạt kế hoạch còn một số *khó khăn, tồn tại* cần được quan tâm khắc phục:

- 1) Kinh tế duy trì tăng trưởng, tuy nhiên đạt thấp hơn so với cùng kỳ do tác động của dịch Covid-19, tạo áp lực lớn đối với các cân đối lớn trong thời gian tiếp theo.
- 2) Số lao động được giải quyết việc làm giảm, thất nghiệp gia tăng so với cùng kỳ năm trước; công tác tuyển sinh, đào tạo nghề còn nhiều khó khăn.
- 3) Công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chưa đáp ứng tiến độ đề ra.
- 4) Công tác quản lý, đơn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được tích cực triển khai, tuy nhiên nợ đọng ngân sách vẫn còn lớn.
- 5) Chỉ số giá được kiểm soát nhưng tiềm ẩn tăng cao ở nhóm hàng thực phẩm.
- 6) Chỉ số SIPAS và PAPI còn ở mức thấp.
- 7) Tỷ lệ cấp đất dịch vụ chưa đạt mục tiêu đề ra. Đầu giá đất đạt thấp so với mục tiêu đề ra.
- 8) Tỷ lệ giải ngân có chuyển biến tích cực so với cùng kỳ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu.
- 9) Nhiều hoạt động văn hóa, xã hội bị dừng trong thời gian dài do thực hiện giãn cách xã hội để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19.
- 10) Tình hình an ninh trật tự chuyển biến tích cực song vẫn tiềm ẩn nguy cơ diễn biến phức tạp. Vi phạm về bảo vệ môi trường, nhất là khai thác cát, sỏi vẫn diễn ra. Số vụ vi phạm về ma túy, môi trường vẫn cao; nguy cơ cháy nổ vẫn tiềm ẩn...

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có *nguyên nhân khách quan* là do tác động của dịch Covid-19 dẫn đến đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu, hạn chế giao thương, du lịch... tác động toàn diện các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội; quy trình thủ tục về quy hoạch, đầu tư, xây dựng thay đổi theo các Luật mới ban hành làm kéo dài thời gian thực hiện; quy mô, khối lượng, tính chất phức tạp của những nhiệm vụ ngày càng lớn, với những yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao trong khi nguồn lực còn hạn chế... *Nguyên nhân chủ quan* cơ bản là do giải quyết công việc thiếu tập trung, chưa quyết liệt ở một số đơn vị; năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, ý thức kỷ luật có chuyển biến song chưa đồng bộ; chủ đầu tư một số dự án còn thiếu chủ động, thiếu tính chuyên nghiệp. Sự phối hợp giữa ngành với ngành, giữa ngành với cấp trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện một số công việc, lĩnh vực được phân công, phân cấp, ủy quyền còn bị động, thiếu chặt chẽ. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chưa đạt hiệu quả cần thiết; sự đồng thuận cơ bản tốt song vẫn tồn tại một bộ phận nhỏ cản trở, khó khăn trong thực thi chính sách, pháp luật.

I. Dự báo bối cảnh năm 2021**1. Bối cảnh chung**

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp và năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025.

Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Hoà bình, hợp tác, liên kết phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược giữa một số quốc gia, đối tác lớn trong khu vực, trên biển tiếp tục diễn ra gay gắt. Xung đột thương mại gia tăng và những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 có thể kéo dài, tiềm ẩn nhiều nguy cơ khủng hoảng về tài chính, tiền tệ, nợ công trên phạm vi toàn cầu và những thách thức lớn đối với thương mại, đầu tư, tăng trưởng, bất bình đẳng, nghèo đói và các vấn đề xã hội. Khoa học công nghệ phát triển rất nhanh cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động sâu rộng đến các quốc gia trên nhiều phương diện. Các trật tự và cấu trúc địa chính trị, kinh tế, xã hội đang thay đổi với sự hình thành nhận thức mới, xu hướng mới và động lực tăng trưởng mới.

Kinh tế - xã hội trong nước ổn định. Vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên cùng với các hoạt động kinh tế đối ngoại tích cực của lãnh đạo cấp cao Đảng và nhà nước sẽ tiếp tục củng cố lòng tin của nhân dân, doanh nghiệp, gia tăng mối quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài. Nằm trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương năng động với vị trí chiến lược quan trọng, Việt Nam được đánh giá là nước đang phát triển đầy tiềm năng với 13 hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết (nhất là các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA), thị trường gần 100 triệu dân và thu nhập ngày càng tăng, lực lượng lao động dồi dào với cơ cấu dân số vàng,... Tuy nhiên, đất nước vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và tụt hậu hiện hữu; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng...

2. Đối với Thủ đô Hà Nội

Kinh tế Thủ đô ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế toàn cầu, đặt ra nhiệm vụ phải khắc phục các khó khăn, thách thức đồng thời tận dụng tối đa cơ hội mà hội nhập mang lại.

a) Khó khăn, thách thức:

Xung đột thương mại Mỹ - Trung và những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 có thể kéo dài sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến: sự phát triển của các ngành sản xuất, các lĩnh vực dịch vụ (nhất là giao thông vận tải; du lịch, lưu trú, ăn uống; bán buôn, bán lẻ;...), kim ngạch xuất, nhập khẩu,... Giá cả các loại nhiên, nguyên liệu đầu vào (dầu mỏ, kim loại quý) trên thế giới có thể có những thay đổi khó dự đoán, ảnh hưởng tới mặt bằng giá trong nước và các cân đối lớn của nền kinh tế.

Cùng với quá trình hội nhập, kinh tế Thủ đô ngày càng bộc lộ tồn tại, bất cập như năng suất lao động, năng lực cạnh tranh thấp. Dư địa tài khóa, tiền tệ còn hạn hẹp trong khi nhu cầu nguồn lực cho đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, quốc

phòng, an ninh rất lớn. Mật độ dân số cao tại khu vực nội đô tiếp tục gây áp lực về hạ tầng KTXH. Cháy nổ, ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm... còn diễn biến phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ, thời tiết cực đoan, dịch bệnh ở người và vật nuôi... có thể diễn biến phức tạp, khó đoán định.

b) Thuận lợi, cơ hội:

Hà Nội tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, các Bộ, Ban, ngành Trung ương và sự phối hợp chặt chẽ của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, thành phố trên cả nước. Ngoài ra, sự ủng hộ của đông đảo các tầng lớp nhân dân và nỗ lực, cố gắng của doanh nghiệp triển khai và thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH, nhất là trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19.

Môi trường đầu tư, kinh doanh của Thành phố tiếp tục được cải thiện; cải cách hành chính được đẩy mạnh, công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ hình thành những thành tố căn bản của thành phố thông minh sẽ từng bước nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; an sinh xã hội không ngừng được quan tâm toàn diện và có chuyển biến tích cực; triển khai thực hiện Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị sẽ nâng cao tính minh bạch, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý, điều hành góp phần huy động các nguồn lực thúc đẩy phát triển KTXH.

Đại dịch Covid-19 thúc đẩy các quốc gia cơ cấu lại danh mục đầu tư nhằm đảm bảo an toàn nguồn cung, duy trì chuỗi sản xuất, trong đó Việt Nam nói riêng và Hà Nội nói chung được đánh giá là một điểm đến đầu tư an toàn. Đây là một cơ hội để Hà Nội thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển KTXH. Trong bối cảnh đó, Thành phố cần tiếp tục đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng tốt các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng chuyển đổi kinh tế số, dịch chuyển đầu tư, thương mại, phát triển các mô hình kinh doanh mới, sự thay đổi phương thức sản xuất, tiêu dùng... nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu, một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Mục tiêu tổng quát: Lấy lại đà tăng trưởng, đẩy nhanh cơ cấu lại các ngành kinh tế. Phát triển mạnh sự nghiệp văn hóa, xã hội, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới, các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân. Tăng cường xây dựng, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng NTM; tiếp tục đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hóa; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thăng hạng các chỉ số PCI, PARIndex; có giải pháp nâng cao chỉ số PAPI, SIPAS; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật; tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Thực hiện năm chủ đề *“Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”*.

2. Dự kiến một số chỉ tiêu chủ yếu: Kế hoạch phát triển KTXH năm 2021 có 23 chỉ tiêu/nhóm chỉ tiêu chủ yếu, trong đó GRDP tăng khoảng 7,5%; GRDP/người khoảng 135 triệu đồng; vốn đầu tư xã hội tăng 12%; kim ngạch xuất khẩu tăng 5%; Kiểm soát lạm phát, chỉ số giá dưới 4%; giảm 20% số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố; số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 85 trường; tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được cung cấp nước sạch 85%; số xã nông thôn mới tăng thêm 14 xã, hoàn thành mục tiêu 100% số xã đạt NTM (*chi tiết xem Phụ lục 1*).

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu

3.1. Chỉ đạo, điều hành quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm; triển khai thực hiện tốt 02 Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội; đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp

- Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ Trung ương và Thành ủy đề ra, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; xây dựng và triển khai thực hiện 10 chương trình hành động toàn khóa của Thành ủy Hà Nội.

- Triển khai thực hiện 02 Nghị quyết của Quốc hội: số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội và số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội.

- Đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tổ chức bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Hoàn thiện Kế hoạch phát triển KTXH và Kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2021-2025 trình Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19. Chủ động xây dựng, triển khai các kịch bản phòng, chống tương ứng với các cấp độ của dịch; ngăn chặn hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, bảo đảm phòng dịch từ sớm, từ xa.

- Khuyến khích, nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong tham mưu, đề xuất của các cơ quan chuyên môn, các cấp, các ngành và tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH.

3.2. Tập trung phục hồi, lấy lại đà tăng trưởng, đẩy nhanh cơ cấu lại các ngành kinh tế

a) Tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phục hồi và phát triển kinh tế

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19. Chủ động xây dựng, triển khai các kịch bản phòng, chống tương ứng với các cấp độ của dịch; ngăn chặn hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, bảo đảm phòng dịch từ sớm, từ xa; bảo vệ sức khỏe nhân dân, đồng thời tận dụng tốt các cơ hội, tập trung phục hồi và phát triển KTXH trong trạng thái bình thường mới; tính toán kỹ lưỡng các biện pháp phòng, chống dịch, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến các hoạt động KTXH và đời sống người dân.

b) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; kiên trì các giải pháp nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tập trung vào các chỉ số thành phần còn thấp: “Cạnh tranh bình đẳng”, “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”, “Chi phí không chính thức”, “Tiếp cận đất đai. Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp tư nhân. Phát triển các loại thị trường vốn, lao động, khoa học công nghệ... trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025. Hình thành, phát triển một số mô hình kinh tế mới: kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ... Tập trung đẩy mạnh thu hút đầu tư; triển khai các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài; xây dựng và thực hiện chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm theo lĩnh vực, thị trường, đối tác ưu tiên. Tập trung rà soát toàn bộ các dự án đầu tư ngoài ngân sách, dự án có vốn đầu tư nước ngoài, biên bản ghi nhớ đã ký tại các hội nghị xúc tiến đầu tư để đánh giá, phân loại, đôn đốc, hỗ trợ và xử lý theo quy định pháp luật để đẩy nhanh tiến độ đầu tư và khai thác tối đa nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Thực hiện đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các chương trình cho vay sản xuất kinh doanh với lãi suất hợp lý (Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp), các chính sách ưu đãi, nhất là về thuế, tín dụng, đất đai, nhân lực để hỗ trợ sản xuất kinh doanh, khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, khuyến công, khuyến nông, sản xuất chế biến tiêu thụ nông sản.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Tháo gỡ về thủ tục cho các nhà đầu tư, đẩy nhanh tiến độ cấp phép và triển khai thực hiện dự án. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thực hiện quyết liệt các giải pháp giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư ngay từ đầu năm, nhất là các dự án lớn, trọng điểm. Triển khai thực hiện quy trình giải phóng mặt bằng rút gọn theo Thông báo kết luận số 175/TB-VPCP ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục duy trì 06 Tổ công tác do các đồng chí lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách để đôn đốc thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công.

c) Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế Thủ đô dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Thực hiện hiệu quả, thực chất hơn các nhiệm vụ cơ cấu lại và phát triển các ngành, lĩnh vực; nâng cao mức đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) trong GRDP qua đó nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cơ cấu lại ngành công nghiệp:

Triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch của Thành ủy (số 204-KH/TU ngày 10/9/2020 và số 206 KH/TU ngày 16/9/2020), Nghị quyết của Trung ương về “chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, “chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm

2045”, “một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin cụm công nghiệp, doanh nghiệp hoạt động trong cụm công nghiệp. Rà soát, bổ sung quy hoạch các khu, cụm công nghiệp đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lại ngành công nghiệp. Tập trung hoàn thiện xây dựng và đầu tư cơ sở hạ tầng cho các khu công nghệ cao (Khu công nghiệp Nam Thăng Long, Khu công nghệ cao Hòa Lạc...) và đẩy nhanh tiến độ thành lập và đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo quy hoạch; phân đầu khởi công xây dựng 20/43 cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập.

Tăng cường xúc tiến đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao Hòa Lạc. Phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế, các sản phẩm sử dụng công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến, có hàm lượng chất xám cao; sử dụng nhiều nguyên liệu, linh phụ kiện sản xuất trong nước; có tỷ lệ chi cho nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ trong nước cao; có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ; ưu tiên hình thức liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trong nước. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nâng cao năng suất lao động, từng bước tạo ra những sản phẩm có thương hiệu, có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp; tổ chức triển khai có hiệu quả: Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch thực hiện đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Đề án nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng hóa chất công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025...

Đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt. Khuyến khích các nhà đầu tư thực hiện các dự án điện rác, điện sinh khối, điện mặt trời áp mái và phát triển lưới điện truyền tải.

Phát triển tiểu thủ công nghiệp - làng nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và bảo vệ môi trường. Thực hiện có hiệu quả Chương trình khuyến công quốc gia, Chương trình khuyến công của Thành phố.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thương mại - dịch vụ, đẩy mạnh xuất khẩu, quảng bá và phát triển du lịch:

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trung tâm thương mại, siêu thị, chợ; phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại, nhất là tại các huyện ngoại thành; kết hợp giữa kinh doanh truyền thống với kinh doanh trên môi trường mạng. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, tăng cường quản lý các chợ; giải tỏa và sắp xếp chợ cóc, chợ tạm; phân đầu cải tạo 20 chợ. Hoàn thành khảo sát, nghiên cứu khả thi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng chợ đầu mối quốc tế nông sản trên địa bàn. Trong năm 2021, phân đầu phát triển thêm: 03 trung tâm thương mại, 10 siêu thị, 20 chợ, 100 cửa hàng tiện lợi.

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án phát triển thương mại: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ giai đoạn 2021-

2025, Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại đến năm 2025, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025, Đề án quản lý và phát triển hoạt động logistics đến năm 2025, Đề án quản lý, đầu tư, cải tạo phát triển hệ thống chợ giai đoạn 2021-2025... Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; xây dựng và thực hiện kế hoạch kích cầu tiêu dùng, chương trình khuyến mại tập trung năm 2021; tổ chức các phiên chợ Việt và các chuyến hàng Việt tại các quận, huyện, thị xã, khu công nghiệp, khu chế xuất, góp phần ổn định cung - cầu và kích thích sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu; đảm bảo an toàn thực phẩm; xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Bình ổn thị trường, có phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân. Tổ chức các hoạt động liên kết vùng, hỗ trợ quảng bá, kết nối cung – cầu hàng hóa giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố; các hội chợ, triển lãm tại các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế; các tuần hàng trái cây, nông sản thực phẩm, nhất là dịp cuối năm và lễ, tết.

Tiếp tục theo dõi sát diễn biến dịch Covid-19 và chính sách ứng phó của các quốc gia, đặc biệt là các thị trường trọng yếu như Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản, ASEAN để thông tin kịp thời đến doanh nghiệp và có biện pháp thích hợp trong việc tìm thị trường đầu ra cho hàng hóa xuất khẩu. Tích cực tư vấn cho các doanh nghiệp trong nước tận dụng ưu đãi từ các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, EVIPA, tư vấn giải pháp vượt qua các rào cản ở các nước nhập khẩu. Phối hợp, triển khai hoạt động xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tiến trình hội nhập và các FTA. Chú trọng đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại có quy mô lớn, mang tính định hướng, dẫn dắt thị trường. Phối hợp với Bộ Công Thương hỗ trợ doanh nghiệp tìm nguồn nguyên liệu thay thế nguyên liệu nhập khẩu và các thị trường đầu ra. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các FTA đã có hiệu lực, Đề án “Huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2020-2024”, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030, Đề án “Đẩy mạnh xuất khẩu của thành phố Hà Nội thời kỳ hội nhập đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”; Đề án “Giải pháp phát triển kinh tế thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực hiện FTA giữa Việt Nam và Nhật Bản giai đoạn 2021-2025”...

Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, các chương trình miễn giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử nhằm hỗ trợ trực tiếp cho người sử dụng, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, đánh giá hoạt động các quỹ tín dụng nhân dân để có biện pháp chấn chỉnh, củng cố tổ chức, hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đặc biệt là tín dụng đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán, BOT... đảm bảo nguồn vốn cho vay phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, dân sinh, góp phần hạn chế tín dụng đen.

Theo dõi sát tình hình dịch Covid-19 để có các kịch bản phục hồi, phát triển ngành du lịch. Xây dựng một số sản phẩm ẩm thực phục vụ phát triển du lịch; các điểm đến gắn với di sản - di tích, làng nghề; hỗ trợ khảo sát, xây dựng và kết nối các

điểm đến du lịch thành các tour, tuyến du lịch liên kết để tăng cường quảng bá, tuyên truyền, thu hút khách du lịch đến với Hà Nội, vùng đồng bằng sông Hồng và với cả nước. Năm 2021, phần đầu đón 11-15 triệu lượt khách du lịch nội địa (đạt 50-70% so với năm 2019) và 2,2-3,7 triệu lượt khách quốc tế.

Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch. Cải tạo, nâng cấp hệ thống biển chỉ dẫn, thông tin tuyên truyền, quảng bá du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn Thành phố. Triển khai sâu rộng Bộ quy tắc ứng xử du lịch trên địa bàn Thành phố. Thực hiện các nội dung du lịch thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về du lịch. Tiếp tục thực hiện số hóa các điểm đến du lịch trong hệ thống giới thiệu du lịch chung bằng giao diện ảnh 360, 3D, FLYCAM, công nghệ thực tế ảo... Tăng cường công tác kết nối, quảng bá, hợp tác phát triển du lịch với các công ty truyền thông, các đại sứ quán, tổ chức quốc tế và với các hãng hàng không, các ngành, địa phương trong cả nước,...

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao chất lượng, kiểm soát an toàn thực phẩm, gia tăng sản xuất theo chuỗi giá trị:

Cơ cấu lại các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, sản xuất theo hướng hàng hóa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau, đậu, cây ăn quả, hoa và cây cảnh; từng bước nâng diện tích sản xuất theo hướng hữu cơ trên các cây trồng chủ lực (lúa, cây ăn quả, chè, rau đậu các loại). Khai thác có hiệu quả diện tích đất bãi sông (Hồng, Đà, Đáy, Đuống) để tập trung phát triển cây rau, đậu thực phẩm, cây ăn quả, sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng trang trại gắn với kết hợp du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm. Phát triển, sản xuất các giống cây trồng chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh tốt, thích nghi với biến đổi khí hậu nhằm phục vụ nhu cầu sản xuất của Thành phố và cả nước. Đảm bảo diện tích gieo trồng với cơ cấu các giống có năng suất, chất lượng cao. Từng bước giảm dần diện tích đất trồng lúa, chuyển sang trồng rau, đậu thực phẩm, cây ăn quả, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Năm 2021, dự kiến diện tích trồng lúa chiếm khoảng 70% (riêng lúa chất lượng cao 43%) diện tích gieo trồng cây hàng năm; trồng ngô khoảng 6%; trồng rau đậu các loại khoảng 14%, diện tích hoa, cây cảnh khoảng 3%. Đối với cây lâu năm, 90% diện tích tập trung phát triển cây quả có giá trị kinh tế cao như: bưởi đỏ Tân Lạc và một số giống bưởi đặc sản tại các huyện Chương Mỹ, Đan Phượng, Ba Vì, Phúc Thọ, Phú Xuyên và Quốc Oai; Nhân chín muộn tại các huyện Quốc Oai, Hoài Đức, Chương Mỹ; Cam Canh tại huyện Thanh Oai, Hoài Đức, Gia Lâm; chuỗi xuất khẩu tại các huyện Ba Vì, Đan Phượng, Mê Linh, Phúc Thọ, Sóc Sơn.

Phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn dịch bệnh. Phát triển chăn nuôi theo vùng xã trọng điểm, trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, gia trại có quy mô lớn, hạn chế chăn nuôi nhỏ lẻ hộ gia đình; di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi các khu vực nội thị, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; sử dụng các chế phẩm sinh học, ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải. Chú trọng phát triển con giống năng suất, chất lượng cao cung cấp con giống cho các địa phương khác. Ổn định đàn bò khoảng 150 nghìn con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng khoảng 13 nghìn tấn; đàn lợn khoảng 1,7-1,8 triệu con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng khoảng 340 nghìn tấn; đàn gia cầm khoảng 38-40 triệu con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng

khoảng 123 nghìn tấn. Thực hiện chuyển đổi các vùng đất trồng, thấp sang mô hình lúa - cá; diện tích nuôi trồng khoảng 24.000 ha. Phát triển kinh tế rừng, kinh tế dưới tán rừng đồng thời nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 5,72%.

Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị; các mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao (ứng dụng IPM, VietGAP, GlobalGAP...), “nông nghiệp sinh thái”, “nông nghiệp đô thị”; hình thành các trung tâm “công nghiệp - dịch vụ nông thôn”, các cơ sở chế biến nông sản, các sản phẩm có mã vạch truy xuất nguồn gốc điện tử. Phát triển chăn nuôi gắn với xây dựng các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp, bán công nghiệp, cơ sở giết mổ tập trung với công nghệ tiên tiến, hiện đại, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường giám sát, kiểm dịch bệnh, quản lý chặt chẽ sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, nghiêm cấm sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi.

Nâng cao năng lực dự báo thị trường, ổn định đầu ra cho sản phẩm. Thực hiện tốt chương trình “Liên kết 4 nhà”, đẩy mạnh tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng. Xây dựng mạng lưới chợ đầu mối, chợ nông thôn. Phát triển 400 sản phẩm OCOP; phấn đấu có 328 làng nghề được công nhận, từ 05 mô hình HTX trở lên thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và 05 mô hình HTX trở lên liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp.

Tiếp tục phát triển nông thôn, xây dựng NTM; phấn đấu năm 2021 tất cả 382 xã đạt chuẩn NTM, có thêm 20 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 05 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 03 huyện đạt chuẩn NTM nâng tỷ lệ huyện đạt chuẩn NTM đạt 72,2%; thu nhập của người nông dân từ 58 triệu đồng/người/năm trở lên và tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt trên 95%.

- *Tiếp tục thực hiện kế hoạch cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.* Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo kế hoạch; giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo yêu cầu công khai, minh bạch; xử lý dứt điểm các tồn tại trong quá trình cổ phần hóa, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; tăng cường quản lý tài chính doanh nghiệp theo quy định; xem xét sắp xếp lại nhà đất, phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa đối với các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Thành phố; thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, kiến nghị, kết luận của Thanh tra về việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp.

3.3. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách, khơi thông các nguồn vốn, thúc đẩy tăng trưởng

Xây dựng, trình HĐND Thành phố thông qua Quy định tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025. Ban hành Quyết định về hệ số điều chỉnh giá đất cho một số trường hợp sử dụng đất được pháp luật quy định áp dụng trên địa bàn Thành phố năm 2021. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách năm 2022, Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2022-2024 và kế hoạch tài chính trung hạn 5 năm 2021-2025 theo quy định. Tập trung rà soát, sửa đổi quy định về phân cấp KTXH và nhiệm vụ thu, chi ngân sách.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thu ngân sách bền vững. Tăng cường đôn đốc thu nợ thuế, tiền thuê đất. Quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả tài sản công, đặc biệt là rà soát quỹ đất, quỹ nhà chuyên dùng, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đảm bảo nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng, bức xúc, các dự án trọng điểm, quan trọng. Đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển. Xây dựng cơ sở dữ liệu về mua sắm tập trung, ứng dụng CNTT phục vụ mua sắm điện tử.

Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên dành nguồn chi đầu tư phát triển. Chi ngân sách đúng luật, hiệu quả, kịp thời; tập trung bố trí đủ vốn cho các công trình quan trọng, nhất là các công trình hạ tầng giao thông, kết nối hạ tầng và phục vụ phát triển KTXH. Khẩn trương thực hiện các thủ tục đầu tư ngay từ những ngày đầu năm, đưa các công trình vào khởi công, sớm hoàn thành để khai thác, sử dụng để nuôi dưỡng nguồn thu bền vững. Phấn đấu tỷ lệ giải ngân đạt cao nhất (95%) trong năm tài chính 2021. Đẩy mạnh đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 85% về số lượng gói thầu và 50% về tổng giá trị gói thầu.

Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật hạ tầng thương mại, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông... Kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm hướng theo lĩnh vực, thị trường, đối tác ưu tiên theo Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài. Tập trung kêu gọi các dự án có quy mô lớn, giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Ưu tiên trong lĩnh vực y tế, CNTT, công nghệ cao, công nghệ sinh học; phát triển kết cấu hạ tầng, đào tạo nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu và phát triển; dịch vụ hiện đại. Quan tâm và khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài hiện tại mở rộng hoạt động đầu tư. Phấn đấu thu hút trên 5 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài.

3.4. Nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ.

a) Phát triển giáo dục, đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Năm 2021 – năm học thứ hai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và Chiến lược phát triển giáo dục 10 năm 2021-2030, Thành phố tập trung thực hiện tốt 5 nhiệm vụ, 9 giải pháp trọng tâm ngành giáo dục như: Rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp, hoàn thiện quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở giáo dục; Đổi mới công tác quản lý giáo dục đào tạo; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và công tác quản lý giáo dục; Đầu tư cơ sở vật chất và tăng nguồn lực cho phát triển giáo dục; “Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục” gắn với triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”; Từng bước xây dựng nhà trường theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa, chuẩn hóa và xã hội hóa...

Tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Tích cực triển khai có hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu chương trình, sách giáo khoa mới và hội nhập quốc tế về lĩnh vực

giáo dục đào tạo. Triển khai dạy ngoại ngữ theo chương trình mới; xây dựng 05 trường điển hình¹⁵ về đổi mới dạy và học ngoại ngữ. Phấn đấu công nhận mới 85 trường¹⁶ đạt chuẩn; công nhận thêm 03 trường công lập chất lượng cao (hết năm 2021 toàn Thành phố sẽ có 23 trường). Đảm bảo 55% trẻ trong độ tuổi đến nhà trẻ, 100% trẻ trong độ tuổi đến lớp mẫu giáo; duy trì phổ cập tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3. Thực hiện tốt mô hình “trường học kết nối”, 100% giáo viên và học sinh sử dụng tài khoản trên mạng. Xây dựng xã hội học tập, phát triển và duy trì hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng ở các quận huyện, phường xã.

Thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh; khuyến khích học sinh đi học nghề, tạo điều kiện thuận lợi thu hút học sinh vừa học văn hóa, vừa học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế. Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động. Ưu tiên phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong lĩnh vực mũi nhọn như: Du lịch, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ tự động hóa, số hóa công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, dược, mỹ phẩm, nông nghiệp công nghệ cao, logistics... Tuyển mới đào tạo nghề cho 220,5 nghìn lượt người.

Ưu tiên triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tiếp cận nguồn vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Tập trung hợp tác theo chiều sâu với các đối tác quốc tế, các hoạt động đổi mới sáng tạo. Phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao, thu hút, trọng dụng cán bộ có năng lực giỏi, trẻ trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô.

b) Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Khai thác, phát huy có hiệu quả các tiềm lực để hướng đến mục tiêu xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và có vị trí cao về một số lĩnh vực trong khu vực.

Xây dựng cơ chế, chính sách để doanh nghiệp có thể đầu tư được nhiều hơn cho công tác nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ. Đẩy nhanh tiến trình xây dựng và hình thành các khu công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao.

Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu, các sản phẩm nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục nâng cao hiệu quả các hệ thống quản lý chất lượng, hoạt động sở hữu trí tuệ, đảm bảo an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ.

c) Phát triển thông tin, truyền thông.

Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án: “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; “Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội”; “Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội

giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; “Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”...

Phát triển hạ tầng viễn thông thành hạ tầng ICT và các dịch vụ bưu chính viễn thông theo xu hướng công nghệ mới, hiện đại, từng bước loại bỏ công nghệ cũ (mạng 2G), tập trung vào phát triển mạng viễn thông 4G, 5G; khuyến khích các doanh nghiệp triển khai lắp đặt hệ thống wifi miễn phí tại các khu du lịch, danh lam thắng cảnh, di tích, lịch sử và Khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Triển khai mã địa chỉ bưu chính Vpostcode đến từng hộ gia đình, dựa trên nền tảng bản đồ số, gắn với các ứng dụng, phần mềm dùng chung trên địa bàn Thành phố. Phổ cập Internet băng thông rộng như một tiện ích thiết yếu, đưa tỷ lệ người sử dụng Internet trên địa bàn Thành phố đạt trên 80%. Phát triển dịch vụ băng thông rộng cố định, di động đến 100% xã, phường, thị trấn và triển khai chương trình phổ cập điện thoại thông minh (smartphone) đến 100% người dân. Có chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ, trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách người có công trên địa bàn Thành phố.

Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, truyền thông và thông tin điện tử. Triển khai giai đoạn II Đề án sắp xếp, phát triển và quản lý báo chí thành phố Hà Nội đến năm 2025. Thành lập và vận hành Trung tâm Báo chí thành phố Hà Nội. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, cung cấp đầy đủ kịp thời, chính xác thông tin về tình hình KTXH, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và những vấn đề dư luận quan tâm. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin đối ngoại khu vực cửa khẩu quốc tế trên địa bàn Thành phố. Tăng cường quản lý thông tin trên hệ thống báo điện tử, mạng xã hội, đảm bảo an toàn thông tin mạng; đẩy mạnh các hoạt động phát triển văn hóa đọc. Tăng cường tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội và kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thành phố và đất nước, nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và HĐND cấp... Tuyên truyền xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Biểu dương, khen thưởng kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Vận hành hiệu quả Vườn ươm Doanh nghiệp CNTT và tăng cường trao đổi, hợp tác với các thành phố trong nước và quốc tế về xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh.

3.5. Phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi, nâng cao đời sống của người dân.

a) Phát triển văn hóa, thể thao

Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; vận động xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; thực hiện phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu về gia đình văn hóa, tổ dân phố, thôn, làng văn hóa và “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên chức người lao động cơ quan Hà Nội”, “Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội”; phát huy tính nêu gương của người lớn tuổi trong gia đình, cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội. Tăng cường các đoàn biểu diễn nghệ thuật đáp ứng nhu cầu của nhân dân và giao lưu trong nước, quốc tế, nhất là các dịp kỷ niệm ngày lễ lớn và sự kiện thường niên; bảo tồn và

phát huy các di sản văn hóa, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; bảo tồn, tôn tạo các di tích; thực hiện công tác quản thư và quản lý tốt hiện vật; tiếp tục bố trí vốn đầu tư xây dựng 113 nhà văn hóa thôn còn lại. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục công tác xây dựng và gìn giữ văn hóa.

Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể thao thường xuyên và thành tích các môn thể thao trọng điểm. Duy trì vị trí của Đoàn thể thao Hà Nội trong top đầu cả nước về thành tích thi đấu tại các giải trong và ngoài nước. Tổ chức tốt các sự kiện thể thao thu hút đông đảo người dân tham gia, hưởng ứng: Lễ hội bơi chải thuyền rồng truyền thống; ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; giải chạy Báo Hà Nội mới mở rộng vì hòa bình... Chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tổ chức Sea Games 31; xây dựng kế hoạch tập huấn, đảm bảo lực lượng vận động viên sẵn sàng, phấn đấu đạt thành tích cao nhất tại các giải thi đấu.

b) Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân

Duy trì thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong trạng thái “bình thường mới”; thực hiện tốt công tác giám sát dịch, đặc biệt là phát hiện sớm ca bệnh tại cộng đồng, khoanh vùng, xử lý ổ dịch kịp thời, triệt để nhằm không chế ổ dịch ngay khi mới xuất hiện những bệnh nhân đầu tiên. Duy trì hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm. Làm tốt công tác tuyên truyền, tiêm chủng để phòng chống các dịch bệnh, nhất là sốt xuất huyết, bạch hầu, viêm não Nhật Bản... Duy trì tiêm chủng theo tuần tại các Trạm y tế.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động, mô hình, đề án: Đề án tầm soát, phát hiện sớm một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh; Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Kế hoạch triển khai các hoạt động phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội... Duy trì mức sinh thay thế, các giải pháp để bảo đảm cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số. Tích cực triển khai các hoạt động thực hiện mục tiêu 90-90-90 trong phòng, chống HIV/AIDS.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, giảm quá tải bệnh viện, tăng sự hài lòng của người dân. Đầu tư đồng bộ các trạm y tế, trang bị máy móc, vật tư đảm bảo việc khám, chữa bệnh ngay ở cơ sở. Đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã theo hướng đảm bảo tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tăng cường ứng dụng CNTT và các kỹ thuật mới trong y học; khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phục vụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe để giảm thời gian đăng ký, khám bệnh và điều trị. Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện biên bản hợp tác đã ký với các đối tác APHP-Pháp, Partners Healthcare - Mỹ, TOHO - Nhật Bản...

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về ATTP lồng ghép với phòng chống Covid-19. Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh ATTP. Tăng cường giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Kiểm tra, giám sát hỗ trợ đảm bảo ATTP tại các nơi cung cấp bữa ăn, các sự kiện lớn, các dịp lễ, tết, các điểm lễ hội, tập trung đông người.

Giám sát đầu thầu mua sắm trang, thiết bị y tế, thuốc. Kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hệ thống y dược tư nhân. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân.

c) Đảm bảo an sinh, phúc lợi, nâng cao đời sống của người dân

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội. Đảm bảo 100% các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội và các chính sách xã hội liên quan; 100% người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ xã hội với các hình thức khác nhau. Phân đầu 100% hộ gia đình chính sách người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư nơi cư trú; 100% xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công; 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống được các cơ quan đơn vị nhận phụng dưỡng. Thực hiện trợ cấp hàng tháng đúng, đủ, kịp thời các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và đối tượng tại các trung tâm bảo trợ xã hội.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Xây dựng chuẩn nghèo mới của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cao hơn chuẩn nghèo của cả nước; ưu tiên nguồn lực phát triển vùng xa trung tâm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn; phân đầu giảm 20% số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chính sách tín dụng xã hội trên địa bàn, phân đầu tăng trưởng dư nợ tín dụng Ngân hàng chính sách xã hội từ 10% trở lên.

Tích cực phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm; phân đầu giải quyết việc làm cho 160 nghìn người. Mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với đối tượng yếu thế. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, công tác bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội.

d) Tiếp tục quan tâm công tác dân tộc, tôn giáo

Xây dựng và thực hiện Chương trình mục tiêu về phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch 5 năm 2021-2025; tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn NTM, trường đạt chuẩn quốc gia, giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn các xã vùng dân tộc miền núi; bố trí đủ vốn để hoàn thành dứt điểm các dự án đã được phê duyệt tại Kế hoạch số 138/KH-UBND; thực hiện kịp thời, đúng đối tượng các chính sách dân tộc.

Quan tâm giải quyết nhu cầu chính đáng của các tôn giáo. Hướng dẫn các tôn giáo hoạt động đúng tôn chỉ mục đích và đúng pháp luật. Đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng. Xem xét, hướng dẫn thủ tục cấp đất, cấp phép sửa chữa, xây dựng các cơ sở thờ tự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tuyên truyền cho nhân dân nói chung và đồng bào có đạo nói riêng hiểu rõ và thực hiện đúng quan điểm, tư tưởng, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, không để các thế lực thù địch lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội.

3.6. Tăng cường quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Xây dựng và quản lý quy hoạch

Hoàn thành nhiệm vụ Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện lập Quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch. Tham gia phối hợp đề xuất các nội dung để tích hợp và Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì lập. Hoàn thành việc rà soát, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét việc điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành một số quy hoạch vùng liên huyện quan trọng; tăng cường tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu tại các đô thị vệ tinh, các khu chức năng, các quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thành Quy hoạch phân khu Ga Hà Nội và phụ cận; Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng (R1-5), sông Đuống (R6), một số quy hoạch phân khu trên địa bàn thị xã Sơn Tây, khớp nối đồng bộ quy hoạch khu vực đô thị và nông thôn... Công bố công khai quy hoạch được duyệt để tổ chức, cá nhân được biết, thực hiện. Xây dựng các quy chế quản lý kiến trúc theo quy định của Luật Kiến trúc, bổ sung các quy chế, quy định quản lý quy hoạch kiến trúc đối với các khu vực hành lang xanh, vành đai xanh. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành quy hoạch, xây dựng. Đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ chỉ giới đường đỏ và cắm mốc giới một số tuyến đường. Tăng cường công tác thi tuyển ý tưởng quy hoạch, kiến trúc, thiết kế đô thị nhằm nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch.

b) Phát triển hạ tầng giao thông

Huy động các nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông. Đôn đốc tiến độ lập, thẩm định, khởi công, thi công các tuyến đường sắt đô thị, đường vành đai, trục hướng tâm, tuyến đường kết nối đô thị trung tâm với khu vực ngoại thành, các đô thị vệ tinh, các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô. Đưa 02 tuyến đường sắt: Cát Linh - Hà Đông, Nhổn - Ga Hà Nội (đoạn trên cao) vào vận hành hiệu quả. Rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh vận tải hành khách công cộng. Phấn đấu nâng tỷ lệ diện tích đất cho giao thông/tổng diện tích đất đô thị đạt 11%; tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 17-18%.

Hoàn thành Quy hoạch bến, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của HĐND Thành phố: số 04/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 về “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn đến 2030”, số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về “Ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; Khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; Áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải”. Xây dựng Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện Đề án giao thông thông minh. Xây dựng Bản đồ giao thông số trực tuyến, Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường. Xây dựng hệ thống vé điện tử liên thông áp dụng tiêu chuẩn, quy

chuẩn thống nhất cho các loại hình vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; đẩy mạnh ứng dụng các thiết bị đầu cuối đảm bảo việc thực hiện kết nối giao thông thông minh, hiệu quả giữa các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân.

Xây dựng cầu vượt cho người đi bộ, đi xe đạp qua sông Tô Lịch, các cầu đi bộ tại các khu vực tập trung dân cư, khu đô thị mới, khu công nghiệp, bệnh viện, trường học (đường Quốc lộ 32, đường Văn Khê, đường Láng, đường Đỗ Nhuận). Cải tạo, sửa chữa, tổ chức lại giao thông, đảm bảo an toàn giao thông trên một số tuyến đường. Phát triển giao thông công cộng, tăng thêm các tuyến buýt kế cận; Tiếp tục rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới và lựa chọn phương tiện phù hợp với các tuyến đường, nâng cao chất lượng và hiệu quả vận tải hành khách công cộng. Rà soát, xử lý khoảng 10 điểm ùn tắc giao thông. Kiểm chế, giảm tai nạn giao thông về cả 3 tiêu chí từ 5-10%. Phối hợp các cơ quan, đoàn thể tuyên truyền, vận động, xử lý nghiêm tình trạng đi xe trên vỉa hè.

c) Phát triển đô thị

- Phát triển nhà ở:

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị đến năm 2030, định hướng đến năm 2050, Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2045, Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở để tập trung nguồn lực, dành quỹ đất phát triển nhà ở; phân đấu diện tích nhà ở bình quân/người đạt 27,6 m²/người năm 2021. Đẩy mạnh phát triển nhà ở theo dự án; tổ chức rà soát quy hoạch chung, các quy hoạch phân khu, khu đô thị vệ tinh, các khu vực hai bên các trục đường giao thông hướng trung tâm Thành phố để dành quỹ đất hình thành các dự án, khu nhà ở xã hội; sử dụng nguồn tiền thu được từ giá trị quỹ đất 20%, 25% trong các khu đô thị, khu nhà ở để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho thuê, thuê mua, trong đó ưu tiên phát triển nhà ở phục vụ công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao. Thu hút đầu tư cải tạo, xây dựng lại các khu nhà ở chung cư cũ.

Tiếp tục kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn Thành phố. Tổ chức tiếp nhận nhà ở diện tự quản để quản lý, bán nhà theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát trong quá trình xây dựng, không để tiếp tục xảy ra tình trạng xây dựng sai phép, sai quy hoạch. Tích cực thanh tra, kiểm tra các dự án phát triển nhà ở, các khu đô thị nhằm kịp thời phát hiện xử lý các vi phạm trật tự xây dựng từ khi mới hình thành, không để phát sinh các vi phạm nghiêm trọng. Tiếp tục giải quyết dứt điểm các tồn tại về vi phạm trật tự xây dựng. Xử lý, giải quyết triệt để các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng trên các tuyến đường mới mở còn tồn tại (siêu mỏng, siêu méo).

Tăng cường nâng cao chất lượng và đảm bảo tiến độ công tác thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; công tác giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định chất lượng sản phẩm xây dựng, giám định sự cố công trình; nâng cao chất lượng công tác cấp, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép xây dựng các công trình. Hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 thủ tục cấp giấy phép xây dựng. Thực

hiện công bố thí điểm một số chỉ số đánh giá thị trường bất động sản hàng quý theo quy định.

- Chinh trang đô thị:

Tăng cường công tác quản lý, duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ theo hướng hiện đại, giám công chăm sóc, tăng cường mức độ cơ giới hóa và tăng độ phủ cây xanh. Tiếp tục trồng mới, cải tạo, bổ sung thay thế cây xanh tạo không gian xanh, cảnh quan xanh tại một số tuyến đường có giải phân cách lớn và vỉa hè rộng (phố Tôn Thất Thuyết, Phạm Văn Bạch, nút giao Pháp Vân...); trồng cây cải tạo môi trường, tạo bóng mát trên các trục đường Quốc lộ, tỉnh lộ trên địa bàn Thành phố. Duy trì hệ thống cây xanh, thảm cỏ, trang trí vào các dịp lễ, tết đảm bảo ổn định phục vụ nhân dân. Sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp các công trình trong công viên (Thống Nhất, Bách Thảo...). Duy trì thực hiện công tác cắt tỉa cây bóng mát kết hợp chỉnh trang đồng bộ trên các tuyến đường, nâng cao tính thẩm mỹ và hạn chế cây gãy đổ trong mùa mưa bão.

Tiếp tục thí điểm, lựa chọn công nghệ tối ưu và từng bước lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng hiện đại được kết nối giám sát và điều khiển từ Trung tâm. Nâng cấp Trung tâm điều khiển chiếu sáng của Thành phố, phấn đấu 65% số tủ điện điều khiển chiếu sáng được kết nối về Trung tâm trong năm 2021. Từng bước thực hiện thay thế đèn chiếu sáng công nghệ cũ bằng đèn công nghệ LED. Nghiên cứu sử dụng năng lượng mặt trời trong chiếu sáng công cộng. Tiếp tục hạ ngầm và quản lý tốt các hệ thống cáp điện và viễn thông, các công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị dùng chung. Triển khai kế hoạch hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp viễn thông tại các tuyến phố giai đoạn 2020-2025 (300 tuyến phố trên địa bàn 12 quận nội thành).

- Cấp và thoát nước:

Triển khai thực hiện Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được điều chỉnh. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước và cấp nước sạch cho người dân, nhất là các dịp lễ, tết và mùa hè. Hoàn thành các dự án phát triển nguồn tập trung và các dự án phát triển mạng cấp nước. Đôn đốc các dự án phát triển mạng cấp nước khu vực nông thôn (khu vực Thanh Trì, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thạch Thất, Đan Phượng, Ba Vì, Gia Lâm, Đông Anh, Mê Linh, Sóc Sơn...). Triển khai lộ trình ngừng sử dụng các giếng khai thác nước ngầm. Phấn đấu đáp ứng 100% nhu cầu dùng nước sạch khu vực đô thị và 80% khu vực nông thôn; giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch xuống dưới 15%.

Kiểm tra thường xuyên công tác phòng, chống bão lụt mùa mưa, các hạng mục công trình thoát nước phòng chống úng, ngập; rà soát, hoàn thiện quy trình định mức kinh tế kỹ thuật về duy trì hệ thống thoát nước đô thị. Vận hành, khai thác hiệu quả các nhà máy, trạm xử lý nước thải. Triển khai đầu tư xây dựng các hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải theo quy hoạch: Dự án giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước (nạo vét hồ Trúc Bạch, Quảng Bá), dự án tiêu thoát nước (giảm thiểu úng ngập khu vực Long Biên và khu vực ngã năm Đường Thành - Bát Đàn - Nhà Hỏa), dự án xử lý nước thải (khu vực quận Hà Đông và Thị xã Sơn Tây).

- Xử lý chất thải đô thị:

Hoàn thiện, phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội, làm cơ sở quản lý phân luồng, xây dựng các khu xử lý chất thải rắn. Đẩy nhanh tiến độ các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát điện tại Nam Sơn, huyện Sóc Sơn (phần đầu vận hành trong tháng 01/2021) và Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng để kêu gọi đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại: Châu Can, huyện Phú Xuyên (800 tấn/ngày); Phù Đồng, huyện Gia Lâm (1.200 tấn/ngày) và Đồng Ké, huyện Chương Mỹ (1.500 tấn/ngày). Triển khai xây dựng các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng theo công nghệ hiện đại, phân loại, nghiền, tái chế sản phẩm sau xử lý tại các cửa ngõ Thủ đô. Nghiên cứu xây dựng phương án phân loại rác thải sinh hoạt phù hợp với công nghệ xử lý theo lộ trình phù hợp. Áp dụng cơ giới hoá trong thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.

d) Khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên:

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021, 5 năm 2021-2025 đảm bảo hoàn thành mục tiêu thu ngân sách từ đất và đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 5 năm 2021-2025 đạt 127,7 nghìn tỷ đồng¹⁷. Hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai. Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hậu kiểm việc thực hiện quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Xây dựng quy định cụ thể hóa quy trình giải phóng mặt bằng rút gọn. Rà soát, xử lý dứt điểm các trường hợp còn tồn tại, vướng mắc và hoàn thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân, hộ gia đình; cơ bản hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo; cơ bản hoàn thành cấp đất dịch vụ.

Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, bãi chứa trung chuyển vật liệu xây dựng, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi khai thác, trung chuyển trái phép. Thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông tại khu vực giáp ranh với các tỉnh Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Vĩnh Phúc.

- Bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu:

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Vận hành ổn định hệ thống quan trắc môi trường tự động hiện có và tiếp tục đầu tư mới một số trạm quan trắc; ứng dụng công nghệ hiện đại, tăng cường năng lực quản lý để kiểm soát và dự báo, xây dựng kịch bản phòng, chống, xử lý ô nhiễm môi trường, an ninh nguồn nước. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện chất lượng không khí, hạn chế bụi từ các công trình xây dựng, chấm dứt tình trạng sử dụng bếp than tổ ong, đốt rom rạ, đốt chất thải không đúng nơi quy định; phòng, chống rác thải nhựa. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường ở các làng nghề, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Xử lý dứt điểm các điểm tồn lưu thuốc bảo vệ thực vật.

Hoàn thành xây dựng danh mục và thực hiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường không phù hợp quy hoạch. Thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh của Thành phố. Tiếp tục cải tạo môi trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy,

sông Cầu Bấy - Bắc Hưng Hải. Từng bước thực hiện các giải pháp tách nước thải, làm sạch các sông: Nhuệ, Đáy, Tô Lịch, Tích, Kim Ngưu, sông Lừ, Sét. Củng cố hệ thống thủy lợi, các công trình phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Rà soát, nhận diện đầy đủ và có giải pháp chủ động thực hiện nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại theo Đề án “Quản lý và giảm thiểu các rủi ro có thể trở thành thảm họa đối với thành phố Hà Nội”. Tích cực hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, thu hút các nguồn lực để xử lý ô nhiễm môi trường.

3.7. Tiếp tục cải cách hành chính; duy trì tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí

a) Công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị định của Chính phủ mới ban hành: Số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tổ chức triển khai các nội dung công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn thôn, tổ dân phố, các tổ chức trong hệ thống chính trị ở các đơn vị hành chính cấp xã.

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021; Đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố; Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao và còn thiếu tại các cơ quan, đơn vị. Rà soát, xây dựng các đề án thi nâng ngạch công chức hành chính, viên chức hành chính, thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các huyện Hoài Đức, Gia Lâm, Thanh Trì, Đông Anh, Đan Phượng thành quận, trong đó chú trọng các cơ chế, chính sách phát huy sự quyết tâm, năng động khai thác hiệu quả các nguồn lực tại địa phương.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường các đoàn kiểm tra công vụ định kỳ và đột xuất; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Hoàn thiện các quy định hành chính và cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật. Nâng cao năng lực quản trị của các cấp chính quyền trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị

và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS); chấm điểm, xác định Chỉ số đánh giá kết quả CCHC năm 2021 của các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Rà soát, xử lý dứt điểm vướng mắc trong việc đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ công.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; chất lượng các dịch vụ công lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

c) *Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.* Các cấp, ngành xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH, tăng cường hiệu quả phối hợp và trách nhiệm trong xử lý công việc; tổ chức đánh giá định kỳ tới từng cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và bổ nhiệm cán bộ.

d) *Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.* Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như quản lý sử dụng đất đai, tài sản công, đầu tư xây dựng, sử dụng NSNN. Thường xuyên kiện toàn tổ chức, bộ máy làm công tác tiếp công dân; thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Tổ chức xác minh các vụ khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định, phần đầu đạt tỷ lệ từ 90% trở lên. Tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là tranh chấp trong lĩnh vực đất đai, các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%. Hạn chế thấp nhất các đoàn khiếu kiện đông người, nhất là trong các vấn đề còn diễn biến phức tạp như: giải phóng mặt bằng, đất dịch vụ, chợ, tranh chấp tại các khu chung cư - khu đô thị. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

e) *Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.* Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa không tham nhũng. Tập trung chỉ đạo phát hiện sớm, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng. Nâng cao hiệu quả hoạt động, công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin, truyền thông của Thành phố và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

3.8. Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

a) *Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*

Xây dựng và thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách

quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô, trọng tâm là: Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội thể thao Sea Games 31... Phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động lợi dụng khiêu khích đông người, đình công, lãn công, các sự kiện chính trị, xã hội nhạy cảm để kích động biểu tình, chống đối chính quyền, gây rối an ninh, trật tự.

Tiếp tục đảm bảo quốc phòng thường xuyên; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; hoàn thành diễn tập 10 đơn vị, địa phương (09 quận, huyện, thị xã và 01 sở ngành) và các chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên: tuyển chọn chiến sỹ mới, giải quyết quân nhân xuất ngũ, đăng ký nghĩa vụ quân sự, đăng ký lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; công tác phòng chống, thảm họa, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, giáo dục quốc phòng - an ninh, đối ngoại quân sự...

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; quản lý cư trú, quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự. Tập trung thực hiện có hiệu quả Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân.

Tiếp tục đấu tranh với tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội; chống người thi hành công vụ, xâm hại trẻ em; tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, “núp bóng” doanh nghiệp cho vay nặng lãi, xiết nợ, đòi nợ thuê, trộm đột nhập nhà dân, cơ quan, công sở; tội phạm đánh bạc và tổ chức đánh bạc, nhất là trên không gian mạng; tội phạm xuyên quốc gia, ma túy, buôn lậu, sử dụng công nghệ cao; tội phạm kinh tế, môi trường. Tăng cường hoạt động của các tổ công tác 141, 142, tổ công tác tuần tra mật phục. Triển khai đồng bộ các biện pháp kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông nghiêm trọng; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự, an toàn giao thông, phòng chống đua xe và cổ vũ đua xe, trái phép.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vi phạm, sơ hở về phòng cháy, chữa cháy. Chủ động các phương án, kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, đơn vị tăng cường công tác phòng, chống biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, cứu nạn, cứu hộ.

b) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2021 phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19 và bám sát các nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và giao dịch trực tuyến trong hợp tác quốc tế, đảm bảo thực hiện hiệu quả các hoạt động đối ngoại chính trị, kinh tế, văn hóa và tổ chức thành công các sự kiện quốc tế trên địa bàn. Tổ chức tốt các sự kiện văn hóa quốc tế diễn ra tại Hà Nội, các hoạt động đối ngoại nhân kỷ niệm năm chẵn, năm tròn quan hệ Việt Nam với các nước: Thái Lan (1976-2021), Thụy Sĩ, Đan Mạch, Na Uy (1971-2021) phù hợp với diễn biến dịch Covid-19.

Nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân, công tác thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài. Thực hiện các hoạt động trong mạng lưới “Thành phố sáng tạo”. Thực hiện hỗ trợ hiệu quả các chuyên gia nước ngoài nhập cảnh làm việc tại các dự án lớn trên địa bàn Thành phố.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Quy chế quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; Quy chế lễ tân hoạt động đối ngoại của Thành phố. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô. Thực hiện tốt các nội dung hợp tác phát triển và giao lưu kinh tế, văn hóa với các tỉnh, thành phố trong vùng và trên cả nước.

3.9. Tích cực thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội và kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thành phố và đất nước, nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và HĐND cấp... Tuyên truyền xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc và khát vọng cống hiến phát triển Thủ đô và đất nước.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, các Ban của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2021 và tạo đà cho những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, Thị xã;
- VP UBND TP: CVP, các PCVP, TH, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT. *AL*

4474 - 130

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Chu Ngọc Anh

CHÚ THÍCH

- ¹ Điều tra, xác minh các trường hợp có liên quan đến các ca bệnh; Giám sát hành khách nhập cảnh qua Sân bay quốc tế Nội Bài; Tổ chức tiếp nhận cách ly tại các khu cách ly tập trung và tại các khách sạn; Điều trị và cách ly tập trung tại bệnh viện; Tổ chức tiếp nhận thông tin dịch bệnh 24/24 qua đường dây nóng của Ngành Y tế; Các đội phản ứng nhanh của các bệnh viện và các Trung tâm y tế sẵn sàng nhận nhiệm vụ ngay khi được điều động; Đảm bảo công khai minh bạch thông tin về dịch bệnh; Đáp ứng cung cấp đầy đủ lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu cho nhân dân, đảm bảo nguồn dự phòng sẵn sàng trong mọi tình huống không để xảy ra thiếu nguồn cung...
- ² Tổng giá trị hàng hóa các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đã cung ứng cho thị trường Tết đạt gần 31,2 nghìn tỷ đồng tăng khoảng 7% so với Tết 2019; trong suốt thời gian nghỉ Tết, duy trì hoạt động của 1.153 điểm bán các mặt hàng thiết yếu và cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Tổ chức thành công Hội chợ nông sản thực phẩm Tết của Thành phố tại Công viên Thống nhất với 260 gian hàng; Vận động các doanh nghiệp tổ chức được 108 chuyến bán hàng lưu động trong tháng 12/2019 và tháng 01/2020 về các huyện, thị xã, khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố; Hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển 20 điểm bán hàng trong tháng 01/2020 phục vụ nhân dân trong dịp Tết; Phối hợp với các tỉnh tổ chức thành công 06 tuần hàng trái cây, nông sản của các tỉnh tại Hà Nội trong dịp Tết; Phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức 51 điểm chợ hoa Xuân phục vụ nhu cầu mua bán, vui chơi của nhân dân Thủ đô (32 địa điểm nội thành, 19 địa điểm ngoại thành)
- ³ Gồm: 15 chợ hạng 1, chiếm 3,3%; 57 chợ hạng 2, chiếm 12,53%; 352 chợ hạng 3, chiếm 77,36%; 06 chợ đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị phân hạng, chiếm 1,32%, 25 chợ đề nghị không phân hạng do thuộc diện di dời, giải tỏa để thực hiện các dự án khác, một số chợ nằm trên đất ngoài đô, đất cây xanh... chiếm 5,49%.
- ⁴ Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch của UBND Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.
- ⁵ Trong đó: (1) Mầm non: Toàn ngành tỷ lệ 44,3%, trong đó công lập 61,5%. (2) Tiểu học: Toàn ngành tỷ lệ 72,7%, trong đó công lập 77,2%. (3) THCS: Toàn ngành tỷ lệ 76,4%, trong đó công lập 79,4%. (4) THPT: Toàn ngành tỷ lệ 36,7%, trong đó công lập 65,5%.
- ⁶ Gồm: 08 đồ án thuộc đô thị vệ tinh Sơn Tây và 06 đồ án thuộc đô thị vệ tinh Sóc Sơn.
- ⁷ Gồm các điểm: Châu Văn Liêm – Lê Quang Đạo; ngã ba Ngọc Hồi – Phan Trọng Tuệ; Khu vực Cỏ Nhuế - Phạm Văn Đồng; Trần Quốc Hoàn – Phạm Văn Đồng.
- ⁸ Gồm các nhà máy nước: Bắc Thăng Long - Vân Trì, Sông Đuống, Hà Đông, Ba Vì, Trạm bơm tăng áp và bể chứa từ nguồn nhà máy nước sông Đà.
- ⁹ Tổng công suất cấp nước hiện nay đạt 1.520.000 m³/ngày đêm trong khi nhu cầu sử dụng nước cao nhất vào thời gian cao điểm nắng nóng mùa hè vào khoảng 1.250.000 ÷ 1.300.000 m³/ngày đêm.
- ¹⁰ Phối hợp với Ngân hàng Thế giới thống nhất kế hoạch tiến hành nghiên cứu, kiểm kê và xác định các nguồn thải; phối hợp với tổ chức GIZ rà soát và triển khai các hoạt động về tuyên truyền, đề xuất mô hình đánh giá hiện trạng không khí cho thành phố Hà Nội; phối hợp với tổ chức ICLEI và các đơn vị có liên quan tổ chức tham vấn cộng đồng, tạo kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc đề xuất các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, cải thiện chất lượng không khí và môi trường Thành phố; phối hợp với Tổ chức C40 cập nhật, xây dựng khung kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu lần thứ 3...
- ¹¹ Cụ thể như: Phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội và Công ty TNHH MTV Công viên Thống Nhất; Mô hình tổ chức bộ máy và định biên nhân sự Xí nghiệp vận hành Tuyến Đường sắt đô thị, đoạn Nhôn - ga Hà Nội; Quy chế đánh giá hoạt động của Kiểm soát viên của Tổng Công ty, Công ty mẹ - Công ty con, Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm 100% vốn điều lệ thuộc UBND thành phố Hà Nội; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của: Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội; Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuế; Giải thể Chi nhánh số 8 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; Thành lập Cơ sở Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc Cơ sở Cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội trực thuộc Sở LĐTBXH; Giải thể cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone (Cơ sở điều trị Methadone) thuộc Bệnh viện 09 trực thuộc Sở y tế; Thành lập Bệnh viện dã chiến Mê Linh trực thuộc Sở Y tế; Thành lập Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển Nhân lực thuộc Trường CĐ điện tử điện lạnh HN; Đề án thành lập và Đề án xác định vị trí việc làm của Trường THPT Khương Đình trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chấm dứt hoạt động của Quỹ bảo trì đường bộ và giải thể Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ; Đề án sắp xếp BQL dự án quy hoạch kiến trúc thuộc Sở Quy hoạch kiến trúc trên cơ sở sáp nhập BQL dự án quy hoạch kiến trúc thuộc Sở Quy hoạch kiến trúc vào BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp bảo cáo UBND Thành phố.
- ¹² Đối với quận *Hai Bà Trưng*: Sáp nhập phường Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, một phần diện tích và dân số của phường Ngô Thị Nhậm để thành lập phường Nguyễn Du mới; sáp nhập phần diện tích và dân số còn lại của phường Ngô Thị Nhậm với phường Phạm Đình Hồ để thành lập phường Phạm Đình Hồ mới. Đối với huyện *Phúc Thọ*: Sáp nhập xã Cẩm Đình với xã Xuân Phú để thành lập xã Xuân Đình; sáp nhập xã Phương Độ với xã Sen Chiểu để thành lập xã Sen Phương. Đối với huyện *Phú Xuyên*: Sáp nhập xã Thụy Phú với xã Văn Nhân để thành lập xã Nam Tiến.
- ¹³ Tại các quận, huyện: Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Hà Đông, Tây Hồ, Cầu Giấy, Long Biên, Ứng Hòa. Theo đó có 1407 thôn, tổ dân phố mới được sáp nhập, gồm 04 thôn, 1403 tổ dân phố. Số lượng thôn, tổ dân phố giảm sau khi sáp nhập là 2519 thôn, tổ dân phố (4 thôn, 2515 tổ dân phố) và đổi tên 226

tổ dân phố. Sau 02 Nghị quyết của HĐND, toàn Thành phố hiện có 5.260 thôn, tổ dân phố (giảm 2.708 thôn, tổ dân phố so với trước khi sáp nhập, giảm 34%).

¹⁴ Gồm: Cờ thi đua chính phủ: 29 tập thể; Huân chương các loại: 23 tập thể, 13 cá nhân; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 9 tập thể, 5 cá nhân.

¹⁵ Gồm: 01 trường Tiểu học, 02 trường THCS và 02 trường THPT.

¹⁶ Gồm: 30 trường mầm non, 29 trường Tiểu học, 21 trường THCS và 05 trường THPT.

¹⁷ Bao gồm 25.000 tỷ đồng điều tiết 100% cho ngân sách cấp Thành phố là khoản thu tiền sử dụng đất dự kiến để đối ứng cho các dự án BT nhưng trong thời gian tới phải dừng thực hiện các dự án BT để chuyển sang hình thức đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức PPP.

Phụ lục 1: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu KTXH năm 2020 và KH năm 2021

(Gửi kèm báo cáo số 339 /BC-UBND ngày 23 /11/2020 của UBND Thành phố Hà Nội)

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	U' TH 2020	KH 2021	Ghi chú
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP					
1	Tốc độ tăng GRDP	%	7,50	3,94	7,5	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Dịch vụ	%	6,80	3,10	7,5	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	8,10	3,15	4,3	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,10	6,76	9,6	
	+ Công nghiệp	%	8,00	5,64	9,0	
	+ Xây dựng	%	11,60	8,66	10,5	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	3,00	4,20	3,0	
2	GRDP/người (giá hiện hành)	Triệu đồng	126	123,6	135,0	
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư xã hội	%	10,5	8,0	12,0	
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	8,0	3,5	5,0	
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%			< 4	
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI					
6	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	‰	0,1	0,1	0,1	
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1	
8	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1	
9	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100	
10	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	90,1	90,1	91,5	
11	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp					
	+ Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc *	%	95,0	95,0	39,0	Năm 2021, chỉ tiêu bảo hiểm so sánh trên lực lượng lao động theo Chương trình 22-CTr/TU ngày 24/8/2018 của Thành ủy
	+ Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp *	%	95,0	96,0	37,0	
12	Tốc độ tăng đối tượng giám gia BHXH tự nguyện *		30,0	30,0	1,0	
13	Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm trước	%	0,42 (cơ bản không còn hộ nghèo)	0,09 (Còn 0,33%)	Giảm 20% số hộ nghèo (chuẩn mới của TP)	Thực hiện điều tra, ban hành chuẩn nghèo mới của Thành phố đầu năm 2021

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	ƯTH 2020	KH 2021	Ghi chú
14	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	< 4	3,22	< 4	
15	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	70,2	70,2	71,5	
	Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%		48	50,5	
16	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	104	104	85	
17	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	88,0	88,0	88,0	
18	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	62,0	62,0	62,0	Năm 2021 thực hiện bình bầu các tiêu chuẩn văn hóa theo tiêu chí tại Nghị quyết 122/2018/NQ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ
19	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	72,0	72,0	72,0	
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG					
20	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%				
	Trong đó: + Khu vực đô thị	%	100	100	100	
	+ Khu vực nông thôn	%	100	78,0	85,0	
21	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày					
	Trong đó: + Khu vực đô thị	%	100	100	100	
	+ Khu vực nông thôn	%	100	~ 100	100	
22	Xử lý ô nhiễm môi trường					
22.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng					
	- Đối với CCN xây dựng mới	%	100	100	100	
	- Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	%	100	92,5	95,0	
22.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%		100	100	Từ tháng 2/2020, Hà Nội có 175 phường, 21 thị trấn, 383 xã giảm 2 phường, 3 xã do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Có 382 xã xây dựng NTM; xã Thạch Hòa trong Khu CNC Hòa Lạc không xây dựng NTM. KH 2021: 100% số xã đạt NTM
22.3	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%		100	100	
22.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%			28,8	
23	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm **	Xã	15	15	14	
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	Xã		23	20	
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	Xã			5	

Phụ lục 2: Tăng trưởng GRDP năm 2019 và 2020 theo các quý
(Gửi kèm báo cáo số **339** /BC-UBND ngày **23** /11/2020 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Chỉ tiêu	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Cả năm
	Tốc độ tăng GRDP năm 2019	6,95	7,27	7,85	8,30	7,63
	<i>Trong đó:</i>					
1	Dịch vụ	7,10	7,21	7,59	7,80	7,44
2	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	5,79	6,11	5,38	5,36	5,67
3	Công nghiệp và xây dựng	7,84	9,24	10,65	11,61	10,12
	- Công nghiệp	6,96	8,02	9,65	10,65	9,03
	- Xây dựng	10,00	11,21	12,60	12,96	12,02
4	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	3,19	-0,25	-4,16	-0,20	-0,37
	Tốc độ tăng GRDP năm 2020	4,43	2,41	3,31	5,51	3,94
	<i>Trong đó:</i>					
1	Dịch vụ	3,81	1,44	2,23	4,87	3,10
2	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	4,59	1,78	2,00	4,35	3,15
3	Công nghiệp và xây dựng	6,86	6,39	6,18	7,50	6,76
	- Công nghiệp	6,92	5,82	4,67	5,52	5,64
	- Xây dựng	6,75	7,83	8,51	10,71	8,66
4	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	-1,22	3,98	7,17	7,35	4,20

Phụ lục 3: Tăng trưởng một số chỉ tiêu hàng tháng năm 2020 (so với tháng trước, %)

(Gửi kèm báo cáo số 339 /BC-UBND ngày 23 /11/2020 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT		T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10
1	IIP	-4,9	16,2	0,9	-14,7	12,3	5,8	4,9	3,4	2,1	3,1
2	Xuất khẩu	-20,2	-30,8	1,9	-7,4	4,7	6,4	2,1	-4,3	-4,8	2,5
3	Nhập khẩu	-19,5	-31,9	-2,0	-8,2	2,8	1,2	3,5	-4,2	5,9	10,8
4	Tổng khách du lịch	-2,2	-27,0	-17,1	-87,6	28,1	41,3	51,2	-5,8	5,4	6,8
5	Khách du lịch quốc tế	-8,4	-24,1	-22,0	-93,5	116,7	62,7	26,9	-11,8	11,1	20,0
6	Tổng mức bán ra	2,1	-6,6	-3,0	-9,7	20,9	4,0	1,9	1,4	1,4	1,2
7	Tổng mức bán lẻ	5,8	-4,8	-5,4	-19,1	45,9	4,3	2,5	-0,3	1,3	1,6
8	Doanh thu vận tải	-3,7	-3,9	-4,3	-19,9	34,7	6,1	3,5	-9,5	10,1	2,0
9	Chỉ số giá tiêu dùng	1,07	-0,07	-0,89	-1,40	-0,25	0,69	0,44	0,25	0,20	-0,12
10	Thu NSNN trên địa bàn (bao gồm số thu được giãn, hoãn) lũy kế đến tháng báo cáo so với cùng kỳ 2019	4,2	4,9	6,7	-1,6	-5,2	9,9	2,3	1,6	7,3	-1,6

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của thành phố Hà Nội

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 18

(Từ ngày /12/2020 đến ngày /12/2020)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Xét các báo cáo của UBND Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố; ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; ý kiến của các đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của thành phố Hà Nội như sau:

I. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu tổng quát: Lấy lại đà tăng trưởng, đẩy nhanh cơ cấu lại các ngành kinh tế. Phát triển mạnh sự nghiệp văn hóa, xã hội, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới, các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân. Tăng cường xây dựng, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng NTM; tiếp tục đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hóa; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thăng hạng các chỉ số PCI, PARIndex; có giải pháp nâng cao chỉ số PAPI, SIPAS; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật; tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Thực hiện năm chủ đề **“Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”**.

2. Thông qua 23 chỉ tiêu KT-XH chủ yếu như phụ lục kèm theo, trong đó: GRDP tăng khoảng 7,5%; GRDP/người khoảng 135 triệu đồng; vốn đầu tư xã hội tăng 12%; kim ngạch xuất khẩu tăng 5%; Kiểm soát lạm phát, chỉ số giá dưới 4%; giảm 20% số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố; số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 85 trường; tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được cung cấp nước sạch 85%; số xã nông thôn mới tăng thêm 14 xã, hoàn thành mục tiêu 100% số xã đạt NTM.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. *Chỉ đạo, điều hành quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm; triển khai thực hiện tốt 02 Nghị quyết của Quốc hội về thi điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội; đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.* Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ Trung ương và Thành ủy đề ra, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; xây dựng và triển khai thực hiện 10 chương trình hành động toàn khóa của Thành ủy Hà Nội; Đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tổ chức bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2. *Tập trung phục hồi, lấy lại đà tăng trưởng, đẩy nhanh cơ cấu lại các ngành kinh tế.*

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phục hồi và phát triển kinh tế. Chủ động bố trí các nguồn lực và thực hiện các giải pháp phù hợp để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp, thu hút đầu tư, đẩy mạnh tăng trưởng; thăng hạng chỉ số PCI, PARIndex. Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp tư nhân, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; thúc đẩy xuất khẩu. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nhất là về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư ngay từ đầu năm, nhất là các dự án lớn, trọng điểm. Triển khai thực hiện quy trình giải phóng mặt bằng rút gọn theo Thông báo kết luận số 175/TB-VPCP ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục duy trì 06 Tổ công tác do các đồng chí lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách để đôn đốc thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công. Phát triển sản xuất, kinh doanh, thực hiện các giải pháp thu ngân sách bền vững. Hình thành, phát triển một số mô hình kinh tế mới: kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...

Thực hiện hiệu quả, thực chất hơn các nhiệm vụ cơ cấu lại và phát triển các ngành, lĩnh vực. Kêu gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao Hòa Lạc; phấn đấu khởi công xây dựng 20/43 cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập mới. Triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phát triển công nghiệp hỗ trợ, sản phẩm công nghiệp chủ lực. Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị. Đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt.

Phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại, hệ thống chợ, thương mại - dịch vụ, thương mại điện tử, hoạt động logistics; kết hợp giữa kinh doanh truyền thống với kinh doanh trên môi trường mạng; đẩy mạnh giải tỏa và sắp xếp chợ cóc, chợ tạm, tổ chức cải tạo 20 chợ. Phấn đấu phát triển thêm: 03 trung tâm thương mại, 10 siêu thị, 20 chợ, 100 cửa hàng tiện lợi. Đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; các

hoạt động liên kết vùng; thanh toán không dùng tiền mặt. Xây dựng kịch bản phục hồi, phát triển ngành du lịch theo diễn biến dịch Covid-19.

Phát triển các vùng nông nghiệp tập trung quy mô lớn, sản xuất theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao. Sản xuất các giống cây trồng chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh tốt, thích nghi với biến đổi khí hậu. Phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học. Phát triển chăn nuôi gắn với xây dựng các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt chương trình “Liên kết 4 nhà”, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng. Phát triển làng nghề, các sản phẩm OCOP, HTX thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, thực hiện liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục xây dựng xã NTM và NTM nâng cao.

3. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Xây dựng, ban hành các văn bản về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025, về hệ số điều chỉnh giá đất, về kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2022-2024 và kế hoạch tài chính trung hạn 5 năm 2021-2025. Tiếp tục rà soát, sửa đổi quy định về phân cấp KTXH và nhiệm vụ thu, chi ngân sách. Thực hiện tốt các giải pháp thu ngân sách bền vững. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên dành nguồn chi đầu tư phát triển. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng KTXH. Ưu tiên xây dựng hạ tầng kinh tế số, xã hội số; kết cấu hạ tầng CNTT, công nghệ cao, công nghệ sinh học, các lĩnh vực đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và phát triển, y tế, dịch vụ hiện đại. Kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm theo lĩnh vực, thị trường, đối tác ưu tiên. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài. Quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả tài sản công, đặc biệt là quỹ đất, quỹ nhà chuyên dùng, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đảm bảo nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng, bức xúc, các dự án trọng điểm, quan trọng. Đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển.

4. Nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ. Tập trung thực hiện tốt 5 nhiệm vụ, 9 giải pháp trọng tâm ngành giáo dục và Chương trình đổi mới giáo dục phổ và Chiến lược phát triển giáo dục 10 năm 2021-2030. Triển khai có hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu chương trình, sách giáo khoa mới và hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt mô hình “trường học kết nối”. Xây dựng và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ; tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao, thu hút, trọng dụng cán bộ có năng lực giỏi, trẻ trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài. Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về Xây dựng Thành

phổ thông minh, Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

5. Phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi, nâng cao đời sống của người dân.

Tiếp tục vận động xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; thực hiện phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa và 02 quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên chức người lao động và ứng xử nơi công cộng; phát huy tính nêu gương của người lớn tuổi trong gia đình, cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, tôn tạo các di tích, quản lý tốt hiện vật. Tiếp tục bố trí vốn đầu tư xây dựng 113 nhà văn hóa thôn còn lại. Tăng cường quản lý thông tin trên hệ thống báo điện tử, mạng xã hội, an toàn thông tin mạng; phát triển văn hóa đọc. Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ tổ chức Sea Games 31 và đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên phấn đấu đạt thành tích cao nhất tại các giải đấu.

Duy trì thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm; công tác tuyên truyền, tiêm chủng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động, mô hình, đề án về chăm sóc sức khỏe người dân và nâng cao chất lượng dân số. Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phục vụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng, phòng khám tư nhân.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu về xây dựng NTM, về giảm nghèo bền vững. Xây dựng chuẩn nghèo mới của Thành phố giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội; chính sách dân tộc và tôn giáo; bố trí đủ vốn để hoàn thành dứt điểm các dự án đã được phê duyệt tại Kế hoạch số 138/KH-UBND.

6. Tăng cường xây dựng và quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Hoàn thành phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Luật Quy hoạch; nhiệm vụ rà soát, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Hoàn thành các quy hoạch vùng huyện quan trọng; tăng cường tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu tại các đô thị vệ tinh, các khu chức năng, các quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt. Xây dựng và thực hiện các quy chế quản lý kiến trúc theo quy định của Luật Kiến trúc. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng giao thông; đưa 02 tuyến đường sắt: Cát Linh - Hà Đông, Nhổn - Ga Hà Nội (đoạn trên cao) vào vận hành. Tiếp tục thực hiện các đề án về giảm ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường và phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn. Xây dựng một số cầu vượt cho người đi bộ. Rà soát, xử lý

khoảng 10 điểm ùn tắc giao thông. Phối hợp các cơ quan, đoàn thể tuyên truyền, vận động, xử lý nghiêm tình trạng đi xe trên vỉa hè. Phấn đấu nâng tỷ lệ diện tích đất cho giao thông/tổng diện tích đất đô thị đạt 11%; tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 17-18%.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2045. Thu hút đầu tư cải tạo, xây dựng lại các khu nhà ở chung cư cũ. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát trong quá trình xây dựng và giải quyết dứt điểm các tồn tại về vi phạm trật tự xây dựng. Tăng cường quản lý, duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ. Tiếp tục thực hiện kế hoạch hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp viễn thông giai đoạn 2020-2025. Hoàn thành các dự án phát triển nguồn tập trung và các dự án phát triển mạng cấp nước và đảm bảo an ninh nguồn nước. Triển khai đầu tư xây dựng các hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải theo quy hoạch.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch sử dụng đất thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 và 5 năm 2021-2025 đảm bảo hoàn thành mục tiêu thu ngân sách từ đất và đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 5 năm 2021-2025 đạt 127,7 nghìn tỷ đồng. Hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hậu kiểm việc thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Cơ bản hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo, cấp đất dịch vụ. Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản. Đảm bảo vận hành ổn định hệ thống quan trắc môi trường tự động hiện có và tiếp tục đầu tư mới một số trạm quan trắc. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấm dứt việc đốt than tổ ong và rơm rạ; hạn chế bụi từ các công trình xây dựng. Hoàn thành việc xây dựng danh mục và triển khai thực hiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường không phù hợp quy hoạch. Đầu tư xây dựng các hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải theo quy hoạch: Nạo vét hồ Trúc Bạch, Quảng Bá; dự án giảm thiểu úng ngập khu vực Long Biên và khu vực ngã năm Đường Thành - Bát Đàn - Nhà Hỏa, dự án xử lý nước thải khu vực quận Hà Đông và Thị xã Sơn Tây. Xây dựng lộ trình thực hiện phân loại rác tại nguồn. Đưa nhà máy xử rác thải sinh hoạt đốt phát điện công suất 4.000 tấn/ngày/đêm tại khu xử lý Nam Sơn, huyện Sóc Sơn vào vận hành trong tháng 01/2021. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, thu hút các nguồn lực để xử lý ô nhiễm môi trường.

7. Tiếp tục cải cách hành chính; công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra công vụ. Nâng cao năng lực quản trị của các cấp chính quyền trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cải thiện, nâng cao các chỉ số PAPI, SIPAS. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Rà soát, xử lý dứt điểm vướng mắc trong việc đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ công. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Chính phủ về vị trí việc làm; về tổ chức lại đơn vị

sự nghiệp công lập; về tổ chức các cơ quan chuyên môn... Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các huyện thành quận.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tập trung chỉ đạo phát hiện sớm, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng.

8. Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Xây dựng và thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô, trọng tâm là các sự kiện: Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội thể thao Sea Games 31... Tập trung xử lý các cơ sở Đảng yếu kém, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, nhất là an ninh nông thôn. Đảm bảo quốc phòng thường xuyên; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; hoàn thành diễn tập tại 09 quận, huyện, thị xã và 01 sở ngành. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa; giáo dục quốc phòng - an ninh; đối ngoại quân sự;... Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Triển khai đồng bộ các biện pháp kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông nghiêm trọng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.

Xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2021 phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19 và bám sát các nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm của Đảng và Nhà nước. Thực hiện hỗ trợ hiệu quả các chuyên gia nước ngoài nhập cảnh làm việc tại các dự án lớn trên địa bàn Thành phố. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Quy chế quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; Quy chế lễ tân hoạt động đối ngoại của Thành phố. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô. Thực hiện tốt các nội dung hợp tác phát triển và giao lưu kinh tế, văn hóa với các tỉnh, thành phố trong vùng và trên cả nước.

9. Tích cực thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp. UBND Thành phố tổ chức giao ban định kỳ tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội và kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thành phố và đất nước, nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp... Tuyên truyền xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc và khát vọng cống hiến phát triển Thủ đô và đất nước. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường

trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, các Ban của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXX năm 2021 và tạo đà cho những năm tiếp theo.

Điều 2. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực HĐND Thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố và đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

HĐND Thành phố kêu gọi Nhân dân, các lực lượng vũ trang, các cấp, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố nỗ lực phấn đấu thi đua hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của thành phố Hà Nội.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Các vị đại biểu HĐND TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Thành ủy, VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Cổng Giao tiếp điện tử TP, Công báo TP;
- Các cơ quan thông tấn báo chí của TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2021 của thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày .../12/2020
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP): khoảng 7,5%.
2. GRDP bình quân đầu người: khoảng 135 triệu đồng.
3. Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 12%.
4. Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu: 5,0%.
5. Chỉ số giá tiêu dùng: dưới 4%.
6. Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước: 0,1‰.
7. Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước: 0,1%.
8. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước: 0,1%.
9. Duy trì 100% xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế.
10. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 91,5%.
11. Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động 39%; Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động: 37%.
12. Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (nông dân, lao động trong khu vực phi chính thức): 1%.
13. Giảm số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố: 20%.
14. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị: dưới 4%.
15. Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo: 72%.
16. Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm: 85 trường.
17. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa": 88%.
18. Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa": 62%.
19. Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa": 72%.
20. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch: khu vực đô thị đạt 100%; khu vực nông thôn đạt 85%.
21. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày: 100%.
22. Xử lý ô nhiễm môi trường: (i) Tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đã đi vào hoạt động và xây mới) có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng: 95%. (ii) Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý: 100%. (iii) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường: 100%. (iv) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý: 28,8%.
23. Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm: 14 xã.